

TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2.55./BVTVSG-TCKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24, tháng 4, năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn

- Mã chứng khoán: **SPC**
- Địa chỉ trụ sở chính: KP 1, Nguyễn Văn Quỳ, P.Tân Thuận Đông, Q7, TPHCM
- Điện thoại: 028.38733295 Fax: 028.38733003
- E-mail: quocvuong@spchemc.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24.../24/2025 tại đường dẫn: <http://spchemc.vn/VN/Quan-He-Co-Dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



ĐIỀU QUANG TRUNG



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
Năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian : 08h00, Thứ sáu, ngày 25/4/2025

Địa điểm : Hội trường Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

I.	Thủ tục khai mạc	Thời gian
1.	Cổ đông nhận tài liệu, phiếu biểu quyết	8h00-8h30
2.	Tuyên bố lý do – Giới thiệu thành phần tham dự	8h30-8h35
3.	Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự đại hội	8h35-8h40
4.	Thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội	8h40-8h50
5.	Giới thiệu và biểu quyết thông qua	8h50-8h55
	– Thành phần Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu	
	– Nội dung Chương trình Đại hội	
II.	Nội dung đại hội	
1.	Phát biểu khai mạc đại hội – Chủ tịch HĐQT	8h55-9h00
2.	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025	9h00-9h15
3.	Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2024	9h15-9h20
4.	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động kinh doanh năm 2025 của BDH	9h20-9h35
5.	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, kế hoạch năm 2025	9h35-9h45
6.	Tờ trình thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2024 và phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.	9h45-9h50
7.	Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2024 & KH 2025	9h50-9h55
8.	Trình bày các tờ trình khác và thảo luận biểu quyết	9h55-11h10
	Nghỉ Giải lao	11h10-11h25
9.	Đại biểu cấp trên phát biểu ý kiến	11h25-11h35
10.	Công bố kết quả biểu quyết	11h35-11h40
11.	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội	11h40-11h50
12.	Phát biểu tổng kết và bế mạc Đại hội	11h50-12h00

Tp. Hồ Chí Minh, ngày..... tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH THẺ LỆ LÀM VIỆC
BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn.

Thẻ lệ làm việc, biểu quyết, thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn theo quy tắc và thẻ lệ sau đây:

I. MỤC TIÊU

- Đảm bảo việc tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.

II. THẺ LỆ LÀM VIỆC, BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

1. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ cấp cho cổ đông hoặc các đại diện theo ủy quyền hợp lệ Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Trên mỗi Phiếu biểu quyết sẽ có đầy đủ các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội cần biểu quyết thông qua. Trên mỗi Thẻ biểu quyết chỉ ghi các thông tin: họ tên, mã số cổ đông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Tất cả các cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự được quyền tham gia, phát biểu ý kiến trong nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua, biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.
4. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa điều khiển cuộc họp. Các đại biểu và nhà đầu tư tham gia cuộc họp phải tuân

theo sự điều khiển của Chủ tọa, tạo điều kiện cho cuộc họp diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng, hợp lệ. Chủ tọa và Thư ký họp Đại hội cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số dự họp.

5. Đối với các nội dung: Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc, biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; số lượng và Danh sách ứng cử viên bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Biên bản Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất trước sẽ được biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
6. Cổ đông biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết tại Mục 5) bằng cách đánh dấu vào ô Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến của từng nội dung được nêu trong Phiếu biểu quyết.
7. Phiếu biểu quyết không hợp lệ là phiếu biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu cầu; phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Phiếu biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với một nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.
8. Trong một Phiếu biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.
9. Trường hợp cổ đông biểu quyết nhầm hoặc Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức để được cấp lại Phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại Phiếu biểu quyết cũ.
10. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng vì lý do khác không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó không bỏ phiếu.
11. Thời gian bỏ phiếu được tính từ khi Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo bắt đầu bỏ phiếu cho đến khi không còn cổ đông/đại diện cổ đông nào bỏ phiếu vào thùng phiếu.
12. Tổ chức kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu thực hiện bằng cách trực tiếp đếm số Thẻ biểu quyết. Ban kiểm phiếu sẽ đếm số Thẻ tán thành trước,

sau đó đếm số thẻ phản đối và sau cùng đếm số thẻ không ý kiến và báo cáo Đại hội.

13. Thông qua quyết định:

Quyết định của đại hội đồng cổ đông được thông qua theo Điều 21 Điều lệ Công ty. Cụ thể:

a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty;

b. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

14. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp là cơ sở để soạn thảo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thông qua trước khi bế mạc.

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

III. HIỆU LỰC THI HÀNH

Quy định này được xin ý kiến thông qua tại Đại hội và có hiệu lực thi hành đối với tất cả các cổ đông tham dự Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tùng

DỰ THẢO

BÁO CÁO

CÔNG TÁC NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024:

1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, thị trường tiêu thụ thuốc BVTV trầm lắng, sức mua trên thị trường giảm mạnh, tình hình thời tiết cực đoan diễn biến phức tạp, nắng nóng trên cả nước, tình trạng xâm nhập mặn diễn biến phức tạp tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, mưa lũ ở miền Bắc và đặc biệt là cơn bão Yagi gây thiệt hại nặng nề đến các địa phương phía Bắc, nhiều diện tích canh tác nông nghiệp đã hư hại nặng do tác động tàn phá của bão và lũ lụt đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất nông nghiệp dẫn đến thị trường thuốc BVTV sụt giảm đã ảnh hưởng rất lớn đến doanh số bán hàng của Công ty.

Bên cạnh đó, tình hình cạnh tranh của các đơn vị cùng ngành càng gay gắt, cạnh tranh từ chính sách bán hàng đến chính sách thu tiền. Vấn nạn hàng lậu, hàng nhái, hàng giả bùng phát mạnh, sự cạnh tranh không lành mạnh của các doanh nghiệp nhỏ cùng ngành, cùng với xu thế chuyển đổi phương thức mua hàng của người dùng từ truyền thống những năm trước đây sang mua bán online, thương mại điện tử, giao hàng trực tiếp ít nhiều ảnh hưởng đến khả năng ra hàng của đại lý và hệ thống phân phối của Công ty.

Trong bối cảnh tình hình kinh doanh không thuận lợi và thị trường gặp nhiều khó khăn Công ty phải nỗ lực nhiều hơn, cố gắng duy trì bộ máy hoạt động và củng cố bộ máy bán hàng để tăng doanh số, triển khai các chính sách bán hàng linh hoạt hơn, tổ chức nhiều đợt công tác để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc tại các chi nhánh, đại lý, do đó chi phí hoạt động vẫn phải phát sinh trong khi sản lượng, doanh thu tiêu thụ không đạt kế hoạch nên lãi gộp không bù đắp đủ chi phí hoạt động, chi tiết như sau:

- *Doanh thu thuần hợp nhất: thực hiện 863,69 tỷ đồng, đạt 72,11% kế hoạch năm, và bằng 82,41% so cùng kỳ năm trước.*

- *Lợi nhuận trước thuế: thực hiện lỗ 45,94 tỷ đồng, so cùng kỳ lỗ 38,5 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế lỗ 48,18 tỷ đồng, so cùng kỳ lỗ 33,13 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ lỗ 48,49 tỷ đồng, so cùng kỳ lỗ 33,48 tỷ đồng.*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ TH/KH
Doanh thu thuần (hợp nhất)	1.197.800.000.000	863,686,430,659	72.11%
Lợi nhuận trước thuế	22.400.000.000	-45,942,452,933	
Lợi nhuận sau thuế	21.920.000.000	-48,188,126,678	

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán

2. Các hoạt động của HĐQT trong năm 2024:

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, năm 2024 vừa qua, HĐQT đã thực hiện tốt các công việc trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ một cách cẩn trọng, công khai và minh bạch. Các thành viên Hội đồng quản trị cam kết hoàn thành trách nhiệm của mình trong việc tham gia đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị cũng như đưa ra các quyết định kịp thời cho việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các hoạt động của Hội đồng quản trị đảm bảo sự cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của cổ đông, đối tác, cộng đồng và quyền lợi của người lao động; đồng thời củng cố nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài của Công ty.

Ngoài ra, HĐQT cũng đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong các hoạt động nhằm đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; đồng thời đảm bảo sự tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động của Công ty.

Việc công bố thông tin của HĐQT được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 Công ty tiếp tục gặp nhiều trở ngại khó khăn, HĐQT chủ động tổ chức thực hiện nghiêm các cuộc họp định kỳ theo quy định và các cuộc họp đột xuất theo yêu cầu công việc để tổ chức phân tích, đánh giá các nguyên nhân, hạn chế, yếu kém, các giải pháp khắc phục để Công ty vượt qua các khó khăn trong quá trình hoạt động. Đảm bảo yêu cầu về cơ cấu số lượng thành viên Hội đồng quản trị, số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Duy trì hoạt động thường xuyên thông qua nhiều hình thức như họp định kỳ, lấy ý kiến bằng văn bản, trao đổi bằng điện thoại, email... nhằm thông tin kịp thời đầy đủ tình hình hoạt động Công ty, thực hiện quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm theo đúng Điều lệ và Quy chế của Công ty. Các cuộc họp được tổ chức theo đúng quy định; các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và sự đồng thuận rất lớn của người lao động trong toàn Công ty, theo đó HĐQT đã thông qua một số nội dung chính như sau:

- Triển khai và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng qui định.
- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý, đánh giá hiệu quả điều hành của Ban giám đốc, hoạt động Ban kiểm soát, những tồn tại, vướng mắc chưa giải quyết được.

- Xem xét và thông qua các tờ trình, đề xuất của Ban điều hành nhằm hỗ trợ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị được thuận lợi, hiệu quả.

- Cùng Ban điều hành giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Danh mục Nghị quyết của HĐQT trong năm 2024:

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Thông qua
1	01/NQ- BVTVSG - HĐQT	01/02/2024	Bổ nhiệm Cán bộ quản lý: Trưởng phòng Kinh doanh tiếp thị, Trưởng phòng XNK, Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long, Quyền Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai.	100%
2	02/NQ- BVTVSG - HĐQT	01/02/2024	Thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
3	03/NQ- BVTVSG - HĐQT	15/04/2024	Thông qua thời gian, tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 MJC.	100%
4	04/NQ- BVTVSG - HĐQT	15/04/2024	Điều chỉnh thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2024 SPC.	100%
5	05/NQ- BVTVSG - HĐQT	24/04/2024	Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người liên quan.	100%
6	06/NQ- BVTVSG - HĐQT	06/05/2024	Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ.	100%
7	07/NQ- BVTVSG - HĐQT	06/05/2024	Thông qua thời gian, địa điểm ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
8	11/NQ- BVTVSG - HĐQT	04/06/2024	Thông quan hạn mức tín dụng các Ngân hàng năm 2024.	100%
9	12/NQ- BVTVSG - HĐQT	04/06/2024	Thông qua chủ trương phê duyệt đầu tư máy nghiền SC công nghiệp, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 4 tháng đầu năm và phương hướng 8 tháng cuối năm 2024, các báo cáo, tờ trình trình ĐHCĐ thường niên năm 2024.	100%
10	13/NQ- BVTVSG - HĐQT	04/06/2024	Thông qua hạn mức tín dụng NH Agribank năm 2024.	100%
11	14/NQ- BVTVSG - HĐQT	04/06/2024	Thông qua hạn mức tín dụng NH BIDV năm 2024.	100%
12	17/NQ- BVTVSG - HĐQT	03/07/2024	Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.	100%
13	18/NQ- BVTVSG - HĐQT	03/07/2024	Chuyển đổi hình thức bảo đảm HMTD có thế chấp tài sản tại BIDV - CN Sài Gòn.	100%
14	20/NQ- BVTVSG - HĐQT	08/08/2024	Thông qua kế hoạch tài chính lợi nhuận niên vụ 2023-2024; báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024.	100%
15	22/NQ- BVTVSG - HĐQT	24/09/2024	Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024.	100%
16	24/NQ- BVTVSG - HĐQT	18/10/2024	Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại Ngân hàng Ngoại thương - CN TPHCM.	100%

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung	Thông qua
17	26/NQ- BVTVSG - HĐQT	18/10/2024	Hạn mức tín dụng năm 2024 tại NH Công thương Chi nhánh 1- TPHCM.	100%
18	28/NQ- BVTVSG - HĐQT	14/11/2024	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng năm 2024 và phương hướng 3 tháng cuối năm 2024.	100%

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024

Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 với kết quả như sau:

- Kết quả kinh doanh năm 2024: doanh thu thuần đạt 72.11% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế lỗ 45,94 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế lỗ 48,19 tỷ đồng, không hoàn thành kế hoạch được giao.

- Sửa đổi, điều chỉnh, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động SPC, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Không thực hiện chia cổ tức cho cổ đông và chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024: đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

4. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:

Căn cứ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát công tác quản lý, điều hành của Giám đốc, người điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty thông qua các cuộc họp định kỳ tháng, hoặc họp bất thường trong trường hợp có công việc quan trọng, khẩn cấp cần giải quyết. Các nội dung giám sát cụ thể như sau:

- Giám sát tiến độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo niên vụ 2023 – 2024, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và hiệu quả hoạt động tại công ty Mẹ, công ty con và các đơn vị trực thuộc.

- Giám sát công tác quản lý nợ phải thu, nợ phải trả, giám sát tình hình quản lý hàng tồn kho và kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh và tồn đọng.

- Giám sát tình hình tài chính Công ty.

Trong năm qua, Ban điều hành đã thực hiện báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động trong các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT và công tác quản lý tài chính để đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện cơ bản đầy đủ các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan quản lý, báo cáo xin ý kiến HĐQT đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, thực hiện công bố thông tin đúng quy định, quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Công tác triển khai các phương án sản xuất kinh doanh của Ban điều hành còn nhiều hạn chế yếu kém chưa phù hợp với tình hình thực tế đơn vị và các vấn đề

phát sinh mới của thị trường dẫn đến thua lỗ không hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

a. Về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên:

- + Trong năm 2024 không phát sinh.
- + SPC có khoản vay nợ ngắn hạn 54.000.000 đồng với Ông Nguyễn Quốc Dũng là thành viên HĐQT phát sinh từ trước năm 2015, trả lãi 8% trong năm 2024.

b. Về giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty/	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	CTCP Thương mại Mộc Hoá (MJC)	- Công ty con. - Ông Điều Quang Trung PGĐ Công ty, Chủ tịch HĐQT MJC. - Ông Điều Quang Trung không sở hữu cổ phiếu MJC.	1100496986 30/11/2018 Sở KHĐT tỉnh Long An	72 Trần Hưng Đạo, Khu phố 1, Phường 1, Thị Xã Kiến Tường, Long An.	2024	- Giá trị SPC mua hàng 108.337.500 đồng (bao gồm các sản phẩm thuốc BVTV...) - Giá trị SPC thuê đất ruộng 93.500.000 đồng - Giá trị SPC bán hàng 1.292.308.505 đồng (bao gồm các sản phẩm thuốc BVTV...) - Chi phí quản lý 11.769.683 đồng - Doanh thu tài chính 591,408,000 đồng (lợi nhuận MJC chuyển về SPC)
2	Công ty TNHH SX & TM Nam Long Phát	TV HĐQT Huỳnh Chí Quyền – Con trai ông Huỳnh Đức là Chủ tịch, kiêm Giám đốc Công ty Nam Long Phát	110079874 02/07/2001 Sở KHĐT Long An	Km 1929 Ấp Long Bình, Quốc Lộ 1A, X. Long Hiệp, H. Bến Lức, Long An	2024	- Giá trị SPC mua hàng 14.038.930.270 đồng (bao gồm các sản phẩm thùng giấy, chai thuốc, nhãn mác...)
3	Công ty TNHH TM Nông Phú	TV HĐQT độc lập Võ Văn Nghị - Giám đốc Công ty Nông Phú	0302854618 14/02/2003 Sở KHĐT TP.HCM	89/4K Đường Tân Thới Nhì 2, Ấp Dân Thắng 2, Xã Tân Thới Nhì, Huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh	2024	- SPC chi cổ tức 9.750.000 đồng (Chi cổ tức năm 2022) - Giá trị SPC bán hàng 733.894.483 đồng (bao gồm các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật...) - Chi phí bán hàng 147.940.769 đồng

6. Nhận xét đánh giá:

Nhìn chung, trong năm 2024, hoạt động của HĐQT luôn được duy trì ổn định trên cơ sở phát huy tối đa trí tuệ tập thể, tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, dân chủ và sự đồng thuận của các thành viên HĐQT.

Trong năm 2024, với tình hình thị trường thuốc bảo vệ thực vật tiếp tục gặp nhiều khó khăn, HĐQT đưa ra những định hướng, chiến lược mới trong công tác điều hành SXKD để phù hợp với tình hình diễn biến nhanh của thị trường và khả năng hiện tại của SPC. SPC đã thành lập các chiến lược đi vào chiều sâu, chú trọng tính hiệu quả nhằm hoàn thiện bộ máy và hệ thống kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động của các kênh bán hàng, việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát cũng luôn được quan tâm thực hiện. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của hậu quả từ hoạt động kinh doanh không hiệu quả (giá nguyên liệu giảm mạnh, giá bán giảm, tồn kho tại đại lý nhiều) và các chính sách kích cầu năm 2023 có nhiều thiếu sót, cùng với khả năng và năng lực tài chính có hạn, công tác triển khai điều hành thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 còn nhiều hạn chế yếu kém nên tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024 tiếp tục thua lỗ hơn năm 2023.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025:

Năm 2025 được dự báo tình hình kinh tế thế giới vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường tác động trực tiếp tới nước ta, nhất là tới xuất khẩu, sản xuất kinh doanh, kinh tế vĩ mô. Kinh tế thế giới tiếp tục chịu tác động từ thách thức và xu hướng mới, biến chuyển sâu rộng trong kinh tế, chính trị và công nghệ, cùng đột phá trong năng lượng tái tạo và công nghệ tiên tiến sẽ tiếp tục định hình triển vọng tăng trưởng cũng như sự ổn định của các khu vực. Cạnh tranh chiến lược các nước lớn ngày càng gay gắt hơn, căng thẳng thương mại gia tăng, việc thay đổi chính sách của một số nền kinh tế lớn tiềm ẩn rủi ro đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Cơ hội kinh tế tiếp tục tập trung vào chuyển đổi công nghệ, phát triển năng lượng tái tạo và ứng phó biến đổi khí hậu với triển vọng tăng trưởng từ sản xuất bền vững và mô hình kinh tế tuần hoàn.

Trong nước, phát huy kết quả tích cực trong tăng trưởng kinh tế năm 2024, tạo đà, khí thế mới để phấn đấu tăng trưởng bứt phá trong năm 2025, nền kinh tế Việt Nam có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Động lực tăng trưởng kinh tế cao, sản xuất kinh doanh dự báo còn khó khăn; nhu cầu các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống của Việt Nam tiếp tục khó khăn, các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro, tỷ giá USD tiếp tục biến động và sức mua thị trường thuốc BVTV vẫn chưa phục hồi gây nhiều khó khăn cho hoạt động SXKD của đơn vị trong thời gian tới. Nhưng với quyết tâm, đoàn kết và sự đồng thuận của các thành viên HĐQT, HĐQT tin tưởng rằng Công ty cổ phần bảo vệ thực vật Sài Gòn sẽ tiếp tục hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trong năm 2025.

1. Mục tiêu chủ yếu năm 2025 :

a. Theo báo cáo hợp nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ năm 2025/2024
Doanh thu thuần	863.686.430.659	936.807.495.142	108%
Lợi nhuận trước thuế	-45.942.452.933	10.000.000.000	
Lợi nhuận sau thuế	-48.188.126.678	8.000.000.000	
Lợi nhuận ST Công ty mẹ	-48.499.527.359	7.900.000.000	
Tỷ lệ chi trả cổ tức	Không chia cổ tức	LN bù đắp lỗ 2024	

b. Theo báo cáo riêng

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ năm 2025/2024
Doanh thu thuần	487.289.435.051	504.935.337.261	103%
Lợi nhuận trước thuế	-46.455.307.993	8.600.000.000	
Lợi nhuận sau thuế	-45.420.813.980	6.880.000.000	
Tỷ lệ chi trả cổ tức	Không chia cổ tức	LN bù đắp lỗ 2024	

2. Giải pháp thực hiện

Thực hiện thường xuyên công tác quản lý, giám sát chỉ đạo chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành về tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả nghị quyết của Đại hội cổ đông giao, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm giữ vững sự ổn định và phát triển bền vững, thực hiện có hiệu quả tình hình hoạt động kinh doanh thông qua các giải pháp sau đây:

a. Về công tác tổ chức bộ máy – quản trị: Thực hiện tổ chức, sắp xếp tinh gọn bộ máy hoạt động tại văn phòng, xí nghiệp, các chi nhánh của SPC phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và năng lực, năng suất thực tế hiện tại của SPC, cắt giảm chi phí thuê nhà kho, văn phòng kinh doanh thiếu hiệu quả và thanh lý tài sản xe cộ dư thừa; rà soát bổ sung, điều chỉnh chính sách trả lương cho nhân viên với mức lương phù hợp để kích thích kinh doanh và thúc đẩy bán hàng. Tăng cường vai trò của HĐQT, BKS, Ban KTNB trong thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty, tiếp tục nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của Công ty, kiện toàn các quy chế, quy trình, quy định về quản lý của Công ty phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh và quy định của pháp luật.

Thực hành tiết kiệm tối đa các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tối ưu quy trình sản xuất để hạ giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh về giá bán. Đảm bảo sản phẩm đưa ra thị trường có chất lượng ổn định, giá bán cạnh tranh và có hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chi phí tất cả các khâu từ mua hàng, sản xuất, lưu thông, phân phối sản phẩm đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Thường xuyên tổ chức công tác phân tích đánh giá chi phí hoạt động, giá thành sản phẩm nhằm phát hiện những yếu tố làm tăng chi phí, giá thành để có giải pháp khắc phục và điều chỉnh kịp thời.

b. Về thị trường, sản phẩm: Đánh giá lại hệ thống phân phối, xu thế tiếp cận, nhu cầu sản phẩm và tiềm năng phát triển theo từng vùng miền, cân bằng hài hòa lợi ích của các bên, chính sách kích thích, ưu đãi và hỗ trợ kỹ thuật cho đại lý nhằm tăng cường mạng lưới phân phối. Phát triển kênh phân phối đi đôi với phát triển sản phẩm nhằm đa dạng hóa các sản phẩm của Công ty. Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, tăng cường phát triển hệ thống phân phối, đặc biệt là thị trường Campuchia, Lào. Đẩy mạnh công tác truyền thông qua các mạng xã hội trong công tác tiếp thị, xây dựng và quảng bá thương hiệu. Tăng cường bán hàng thông qua các hình thức mua bán online, thương mại điện tử. Tạo quan hệ gắn bó với hệ thống phân phối qua các chương trình khuyến mãi, tổ chức gặp gỡ, hội thảo như chương trình bốc thăm trúng thưởng, đồng hành cùng SPC...

Rà soát, cơ cấu lại hệ thống sản phẩm đang kinh doanh, có chính sách đẩy mạnh tiêu thụ và phát triển các sản phẩm đang được thị trường chấp nhận, các sản phẩm có lợi nhuận cao, các sản phẩm tiềm năng, sản phẩm thân thiện với môi trường để đáp ứng như cầu của thị trường, kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm hàng hóa cung cấp ra thị trường. Thường xuyên rà soát đánh giá doanh số, giá bán và hiệu quả các sản phẩm bán ra, các chính sách bán hàng của từng khu vực, địa bàn, khách hàng kinh doanh về giá cả, chiết khấu, khuyến mãi, giảm giá ... để điều chỉnh cho phù hợp tình hình sản xuất kinh doanh và hiệu quả của Công ty.

c. Về quản trị rủi ro: Tăng cường công tác thu hồi nợ, xây dựng các chính sách bán hàng, thu nợ, lương, thưởng phạt hợp lý nhằm tăng doanh số và hạn chế nợ xấu của Công ty. Đánh giá lại hệ thống phân phối hiện tại, đặc biệt là các đại lý có tiềm năng hoặc đại lý có nguy cơ về tài chính để điều chỉnh kịp thời. Thường xuyên theo dõi công tác quản lý hàng tồn kho có phương pháp giải quyết, xử lý hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển, hàng hóa hư hỏng, kém mất phẩm chất để tránh thiệt hại xảy ra cho Công ty.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý khách hàng, thường xuyên công tác thu hồi nợ, đôn đốc thu hồi nợ quá hạn; theo dõi chặt chẽ, cập nhật thường xuyên tình hình tài chính của khách hàng; xây dựng các chính sách bán hàng, thu nợ, lương, thưởng phạt hợp lý nhằm tăng doanh số và hạn chế tối đa phát sinh mới nợ quá hạn, nợ xấu.

Định kỳ phân tích, đánh giá tình hình hàng tồn kho, xử lý giải quyết kịp thời hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển phát sinh, tập trung đẩy nhanh tiến độ bán lượng hàng tồn kho chậm luân chuyển có thời gian lớn hơn 6 tháng, hạn chế thấp nhất tình trạng hàng hóa hư hỏng, kém mất phẩm chất, phát hiện kịp thời và xử lý ngay

những hàng hóa ứ đọng để tránh tình trạng ứ đọng vốn và giảm chất lượng của hàng hóa.

d. Về quản trị nguồn nhân lực: Tập trung nâng cao năng lực đội ngũ kinh doanh tiếp thị, đội ngũ làm công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm, phân tích đánh giá thị trường, công tác dự báo, dự đoán tình hình diễn biến của mùa vụ,... Phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao bằng chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đối với CB, CNV có năng lực, có kỹ năng, có tâm huyết gắn kết với SPC.

đ. Về nghiên cứu phát triển sản phẩm mới: Tăng cường công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới có nguồn gốc sinh học, thân thiện với môi trường, tạo ra sản phẩm khác biệt với các sản phẩm của đối thủ cạnh tranh. Đẩy mạnh công tác đăng ký, phát triển sản phẩm mới thay thế sản phẩm bị cấm kinh doanh theo quy định của Cục BVTV.

Tìm kiếm và hợp tác với các Công ty đa quốc gia để nhận nhượng quyền đưa các sản phẩm bảo vệ thực vật mới vào thị trường Việt Nam.

Nghiên cứu, phát triển sản phẩm cho ngành hàng côn trùng gia dụng, y tế; ngành hàng nông nghiệp đô thị với các sản phẩm mới thân thiện, an toàn với môi trường và người dùng.

e. Về công tác đầu tư: Quan tâm công tác đầu tư máy móc, thiết bị có công nghệ vượt trội, năng suất cao thay thế máy móc, thiết bị cũ lạc hậu nhằm nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường và năng lực cạnh tranh cho SPC.

g. Về công tác dự báo – kế hoạch: Nâng cao công tác dự báo dịch hại, dịch bệnh theo mùa vụ và cây trồng để chủ động trong việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả phương án sản xuất kinh doanh, cũng như thực hiện tốt việc chuẩn bị nguồn nguyên liệu, hàng hóa dự trữ và cung cấp cho thị trường kịp thời và ổn định tránh thiếu hàng, lỡ mùa vụ làm ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; thực hiện thường xuyên công tác dự báo, dự đoán tình hình thị trường, giá cả nguyên vật liệu đầu vào để có chính sách nhập, mua với mức hợp lý, dự trữ phù hợp với nhu cầu kinh doanh nhằm làm giảm số hàng tồn kho tối thiểu, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn vốn cho hoạt động. Định kỳ tổ chức phân tích đánh giá rút kinh nghiệm tình hình các chiến lược, kế hoạch SXKD để có giải pháp khắc phục tháo gỡ các khó khăn vướng mắc và điều chỉnh xử lý kịp thời.

3. Công bố các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các tổ chức và người có liên quan của Công ty và người nội bộ

Các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các tổ chức và người có liên quan của Công ty và người nội bộ, Công ty sẽ thực hiện công khai, minh bạch, đạt hiệu quả tối ưu và đảm bảo thực hiện công bố thông tin đúng quy định, dự kiến như sau:

a. Về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên :

+ Trong năm 2025 dự kiến không phát sinh.

+ SPC có khoản vay nợ ngắn hạn 54.000.000 đồng với Ông Nguyễn Quốc Dũng là thành viên HĐQT phát sinh từ trước năm 2015, dự kiến trả lãi 8% trong năm 2025.

b. Về giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty/	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	CTCP Thương mại Mộc Hoá (MJC)	- Công ty con. - Ông Điều Quang Trung PGĐ Công ty, Chủ tịch HĐQT MJC. - Ông Điều Quang Trung không sở hữu cổ phiếu MJC	1100496986 30/11/2018 Sở KHĐT tỉnh Long An	72 Trần Hưng Đạo, Khu phố 1, Phường 1, Thị Xã Kiến Tường, Long An.	- Giá trị SPC mua hàng dự kiến dưới 2 tỷ đồng (bao gồm các sản phẩm thuốc BVTV...) - Giá trị SPC bán hàng dự kiến dưới 2 tỷ đồng (bao gồm các sản phẩm thuốc BVTV...) - Giá trị SPC thuê đất ruộng dự kiến dưới 1 tỷ đồng - Lợi nhuận MJC chuyển về SPC dự kiến dưới 1 tỷ đồng.
2	Công ty TNHH SX & TM Nam Long Phát	TV HĐQT Huỳnh Chí Quyền – Con trai ông Huỳnh Đức là Chủ tịch, kiêm Giám đốc Công ty Nam Long Phát	110079874 02/07/2001 Sở KHĐT Long An	Km 1929 Ấp Long Bình, Quốc Lộ 1A, X. Long Hiệp, H. Bến Lức, Long An	Giá trị SPC mua hàng dự kiến dưới 20 tỷ đồng (bao gồm các sản phẩm thùng giấy, chai thuốc, nhãn mác...)
3	Công ty TNHH TM Nông Phú	TV HĐQT độc lập Võ Văn Nghị - Giám đốc Công ty Nông Phú	0302854618 14/02/2003 Sở KHĐT TP.HCM	89/4K Đường Tân Thới Nhi 2, Ấp Dân Thắng 2, Xã Tân Thới Nhi, Huyện Hóc Môn, TP. HCM	Giá trị SPC bán hàng dự kiến dưới 2 tỷ đồng (bao gồm các sản phẩm thuốc BVTV...)

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024 và phương hướng hoạt động cho năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tùng



**CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN**

Số: 25/BC-BVTVSG-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

V/v: Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2024

Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) trong năm 2024, thành viên độc lập Hội đồng quản trị có nhận định chung sau:

- Năm 2024 do ảnh hưởng của tình hình thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng kéo dài, xâm mặn xảy ra trên diện rộng làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh hết sức khó khăn. Tuy vậy, Hội đồng quản trị đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, mở rộng thị trường, đầu tư công nghệ và xây dựng hệ thống quản lý đều được HDQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp.

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều được triệu tập kịp thời, trình tự thủ tục tuân thủ theo đúng Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên thảo luận và thận trọng đưa ra các định hướng, giải pháp có lợi nhất cho Công ty.

- Hội đồng quản trị có tất cả 05 thành viên, trong đó, có 01 thành viên độc lập. Toàn bộ thành viên HDQT tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phân biện chiến lược và đảm bảo tuân thủ Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

1. VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC CUỘC HỌP HDQT

- Trong năm 2024 Hội đồng quản trị tổ chức 12 cuộc họp bao gồm họp tập trung và lấy ý kiến thành viên bằng văn bản. Các cuộc họp của HDQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và của Điều lệ Công ty, Quy chế về quản trị nội bộ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng

quản trị. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng giải pháp tốt nhất cho Công ty.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý, mở rộng thị trường, đầu tư công nghệ, phát triển nhân lực ... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Giám đốc.

- Các thay đổi về kế hoạch, chiến lược mới đều được nghiên cứu độc lập, tiếp cận thực tế và có phản biện trong HĐQT và với Ban Giám đốc.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, có đầy đủ các thành viên HĐQT, BDH, Ban Kiểm soát tham gia, có biên bản họp sau khi kết thúc, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện đúng trình tự, đúng quy chế và phù hợp với Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có đầy đủ chữ ký theo quy định.

2. VỀ VIỆC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG BAN GIÁM ĐỐC

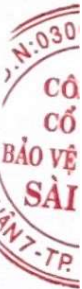
- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Giám đốc, Giám đốc Công ty là thành viên Hội đồng quản trị nên việc đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ để đi đúng định hướng chiến lược và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.

- Thành viên HĐQT giữ các chức danh Giám đốc cùng các thành viên khác trong Ban Giám đốc đã thường xuyên tham các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT. Các hoạt động của các thành viên này luôn được báo cáo kịp thời để các hoạt động luôn thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Ban Giám đốc chủ động báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các phương hướng để đạt được kết quả kinh doanh tốt nhất.

- HĐQT đặc biệt quan tâm đến các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ Ban Giám đốc nhận diện sớm các vấn đề và giúp Công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.

3. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH.



- Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và quy định của pháp luật.
- Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, tuân thủ thời gian kiểm toán, đảm bảo tính độc lập, tuân thủ các quy định.

4. GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Công ty đã tuân thủ quy định có liên quan về các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

5. KẾT LUẬN

Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết và Quyết định kịp thời, định hướng các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng các Nghị Quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Tuy năm 2024 tình hình hoạt động kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn nhưng Hội đồng quản trị đã phối hợp với BDH Công ty có nhiều giải pháp hiệu quả, kịp thời giúp Công ty phần nào vượt qua những khó khăn. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị thực hiện tốt việc kiểm soát, giám sát đảm bảo các hoạt động của Công ty đều được tuân thủ theo pháp luật.

Hội đồng quản trị đã đưa ra định hướng, lãnh đạo Công ty thực hiện tốt các hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, giữ thu nhập ổn định cho người lao động, cùng Ban Giám đốc triển khai các hoạt động văn hoá bền vững của doanh nghiệp.

Trân trọng báo cáo!

Thành viên độc lập HĐQT



Võ Văn Nghị

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2025**

Ban điều hành báo cáo về kết quả công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và phương hướng triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024:

1. Đặc điểm tình hình chung:

Kinh tế Việt Nam trong năm 2024 đạt mức tăng trưởng 7,09%, chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2024 tăng 3,63% so với năm 2023, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 786,29 tỷ USD. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn nhiều hạn chế, như phụ thuộc vào diễn biến của tình hình thế giới, trong khi doanh nghiệp nội địa đang gặp nhiều khó khăn, mức độ hiện đại hóa thấp, và giải ngân đầu tư công từ nhà nước vẫn còn thấp, lãi suất có xu hướng tăng, tỷ giá USD tại các ngân hàng tăng 4,6%.

Thị trường vật tư nông nghiệp trong năm 2024 nhiều diễn biến tốt xấu đan xen. Xuất khẩu thuận lợi khi Trung Quốc tăng nhập khẩu nông sản đặc biệt là sầu riêng, thị trường xuất khẩu gạo đạt mức cao. Giá vật tư, nguyên vật liệu của ngành thuốc BVTV xu hướng ổn định khi đã giảm giá có xu hướng dừng lại và có chiều hướng tăng vào cuối năm. Tuy nhiên hiện tượng El Nino diễn ra những tháng đầu năm, thời tiết cực đoan, nắng nóng kéo dài, bão Yagi tàn phá nặng nề các địa phương miền Bắc, ảnh hưởng rất lớn tới sức mua của các đại lý. Thêm vào đó trong năm 2024, vấn đề thuế hộ kinh doanh đang ảnh hưởng rất lớn đến vấn đề bán hàng, hệ thống đại lý chưa thích nghi kịp, không ôm hàng, chỉ mua hàng nhỏ lẻ vừa sức bán và chọn kinh doanh các mặt hàng có lợi nhuận cao. Về hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất sang Campuchia và Lào, từ tháng 8 năm 2024 Công ty tạm dừng theo quy định hiện hành đã ảnh hưởng rất lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh. Đồng thời, cạnh tranh trong ngành diễn ra mạnh, thị trường phân mảnh bởi có quá nhiều công ty tham gia kinh doanh, nguồn cung cho thị trường dư thừa trong khi sức mua của đại lý yếu.

Do hoạt động kinh doanh ngày càng khó khăn buộc Công ty phải nỗ lực nhiều hơn nhằm ổn định thị phần, duy trì hoạt động sản xuất, ổn định thu nhập cho người lao động bằng cách Công ty đã bổ sung nhiều chính sách chiết khấu, khuyến mãi, thành lập các tổ công tác đi thị trường để phòng ban cùng chi nhánh tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong công tác bán hàng dẫn đến chi phí hoạt động phát sinh nhiều hơn trong khi doanh thu vẫn không đạt theo kỳ vọng dẫn đến lãi gộp không đảm bảo bù đắp chi phí.

2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

a) Chỉ tiêu tài chính Báo cáo hợp nhất năm 2024:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	NĂM 2023	Năm 2024		Tỷ lệ	
				KH 2024	TH2024	% TH/KH	% 2024/2023
1	Giá trị sản xuất	1.000 đ	410,820,042	492,367,231	367,002,698	74.54%	89.33%
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	4,529	5,428	4,633	85.35%	102.30%
3	Tổng doanh thu	1.000đ	1,065,544,361	1,206,185,000	880,120,197	72.97%	82.60%
	<i>Doanh thu thuần SXKD</i>	<i>1.000 đ</i>	<i>1,048,010,681</i>	<i>1,197,800,000</i>	<i>863,686,431</i>	<i>72.11%</i>	<i>82.41%</i>
	<i>Doanh thu tài chính</i>	<i>1.000 đ</i>	<i>12,499,867</i>	<i>5,151,000</i>	<i>11,350,040</i>	<i>220.35%</i>	<i>90.80%</i>
	<i>Thu nhập khác</i>	<i>1.000 đ</i>	<i>5,033,813</i>	<i>3,234,000</i>	<i>5,083,726</i>	<i>157.20%</i>	<i>100.99%</i>
4	Tổng chi phí	1.000 đ	1,104,047,592	1,175,400,000	926,081,649	78.79%	83.88%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	-38,503,231	22,400,000	-45,942,452		
6	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	-33,135,047	21,920,000	-48,188,127		
7	Vốn điều lệ	1.000 đ	105,300,000	105,300,000	105,300,000	100.00%	100.00%
8	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	-31%	21%	-45%		

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2024 là 880,12 tỷ đồng (bao gồm doanh thu thuần từ sản xuất kinh doanh là 863,68 tỷ đồng, doanh thu tài chính là 11,35 tỷ đồng và thu nhập khác là 5,08 tỷ đồng), đạt 72,97% kế hoạch năm, giảm so với cùng kỳ (TH2023: 1,065 tỷ đồng). So với cùng kỳ năm 2023 doanh thu thuần SXKD giảm 17,59 % và chỉ đạt 82,41% kế hoạch đề ra.
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện lỗ 48,18 tỷ đồng, cùng kỳ lỗ 33,14 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất thực hiện 367 tỷ đồng, đạt 74,54% kế hoạch năm (KH năm 492,37 tỷ đồng), giảm 10,67% so cùng kỳ (TH2023: 410,82 tỷ đồng) cho thấy giá trị sản xuất chưa đạt mục tiêu kế hoạch.
- Sản lượng sản xuất thực hiện 4.633 tấn, đạt 85,35% kế hoạch năm (KH năm là 5.428 tấn), tăng 2,30% so cùng kỳ (TH2023: 4.529 tấn).
- Thu nhập lao động bình quân thực hiện 10.734.171 đồng/người/tháng, bằng 75,35% kế hoạch năm, giảm 4,94% so cùng kỳ cho thấy mặc dù Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng đời sống người lao động vẫn được quan tâm và chăm lo đầy đủ.

b) Nhận xét, đánh giá:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 bị lỗ do các nguyên nhân

➤ Nguyên nhân khách quan

- Sự thiếu hụt doanh số sản phẩm cầm quá lớn (hơn 60% tổng doanh thu hàng năm) trong khi doanh số sản phẩm thay thế chưa thể bù đắp kịp, đồng thời nhu cầu thị trường liên tục giảm mạnh do thời tiết khắc nghiệt (hạn hán, nhiễm mặn, mưa lũ...) ảnh hưởng rất lớn đến mùa vụ sản xuất nông nghiệp, tình hình tiêu thụ nông sản trong năm qua. Bên cạnh đó, giá xăng dầu, hàng hóa, ... đầu vào cho sản xuất, chi phí sản xuất, chi phí vận tải đang tăng cao và tạo áp lực lớn đến chi phí sản xuất làm giá thành tăng cao, trong khi đó giá bán không thể tăng hoặc phải điều chỉnh giảm cho phù hợp dẫn đến hoạt động sản xuất gặp nhiều khó khăn.
- Cạnh tranh giá bán, cạnh tranh chính sách bán hàng ngày càng khốc liệt buộc Công ty luôn phải bổ sung nhiều chính sách bán hàng làm cho lãi gộp giảm so với kế hoạch, chi phí hoạt động đang ở mức cao khiến cho lợi nhuận gộp không đủ bù đắp.

➤ Nguyên nhân chủ quan

- Công tác dự báo dịch hại, mùa vụ và thị trường chưa được sâu sát kịp thời, nên còn bị động trong công tác chuẩn bị nguồn nguyên liệu, hàng hóa cung cho thị trường, công tác xây dựng kế hoạch chưa được chú trọng, chưa sát với thực tế nên tình trạng thiếu hàng cục bộ luôn diễn ra, một số sản phẩm sản xuất đưa ra thị trường chất lượng chưa đảm bảo ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch danh số Công ty.
- Bộ máy hoạt động còn cồng kềnh chậm đổi mới và tinh gọn theo tình hình thị trường làm cho chi phí hoạt động lớn, năng lực sản và cạnh tranh thấp. Công tác tái cơ cấu tổ chức, tinh gọn bộ máy nhân sự, tiết giảm chi phí để hoạt động có hiệu quả mặc dù có triển khai nhưng chưa kịp thời so với tình hình kinh doanh bị sụt giảm trong thời gian qua.
- Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 gặp nhiều khó khăn do giá nguyên liệu nhập từ Trung Quốc liên tục giảm mạnh, giá bán các Công ty cùng ngành giảm mạnh để bán và nhập nguyên liệu giá mới cạnh tranh hơn, tại thời điểm đó hàng hóa tồn kho tại Công ty và tại các Đại lý giá cao không tiêu thụ được còn nhiều, khó thu nợ. Năm 2024 đề cân đối và luân chuyển dòng tiền, giải quyết hàng tồn, thu nợ và trả nợ Công ty giải quyết các khó khăn cùng Đại lý bằng các chính sách chiết khấu, khuyến mãi, giảm giá để bán hàng đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động Công ty.
- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh thực hiện không đạt tiến độ của kế hoạch đề ra làm ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của đơn vị, công tác quản lý chi phí, giá thành, giá bán cũng còn nhiều bất cập, một số chi phí còn để phát sinh nhiều, giá thành vẫn còn cao chưa được cải thiện được nhiều, định mức nguyên vật liệu trong giá thành chưa được cập nhật hằng năm, giá bán các mặt hàng có hiệu quả, một số mặt hàng có lợi nhuận gộp cao, tuy nhiên sau khi chiết khấu, khuyến mãi, giảm giá một số mặt hàng bị lỗ, một số sản phẩm có giá bán thấp hơn giá thành.
- Công tác đầu tư máy móc thiết bị mới có năng suất và chất lượng sản phẩm cao chưa được quan tâm trong thời gian dài dẫn đến giá thành sản xuất vẫn còn ở mức cao, làm cho giá bán khó cạnh tranh.

3. Về tiến độ thực hiện các dự án đầu tư:

Dự án đầu tư tại Lào: công ty đã triển khai gần như đã hoàn tất việc thanh lý dự án theo chủ trương của Ủy ban nhân dân Thành Phố và Tổng Công ty, riêng chỉ còn lại duy nhất dự án KM21 Công ty đang trình xin giữ lại làm trụ sở Văn phòng giao dịch và kho bãi để kinh doanh thuốc BVTV cho công ty SPC Lào.

4. Về nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới:

Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới luôn được công ty đặc biệt quan tâm và đó là một trong những nhiệm vụ được SPC ưu tiên hàng đầu. Trong năm 2024 Công ty đã được Cục BVTV công nhận 04 sản phẩm phân bón, trong đó có 3 sản phẩm hữu cơ sinh học do công ty tự nghiên cứu sản xuất gồm: phân bón lá sinh học SPC- Kali silic sinh học, SPC- NPK 5-5-15 sinh học và SPC-HỮU CƠ và sản phẩm phân bón lá SPC-MKP.

Ngoài ra, hiện đang có 05 hồ sơ đăng ký thuốc BVTV mới đang trong quá trình thực hiện đăng ký sản phẩm gồm: Sagoflu Pro 687.5SC, Sagopyrac Pro 45EC, Zicofast 23.5SL, Fosfield 726SL, Zico Super 32SL và 03 sản phẩm phân bón lá hữu cơ sinh học SPC Amino Cal, SPC Amino Kali, SPC-NPK 5-11-3. Các hồ sơ này đang trong quá trình thúc đẩy tiến độ theo đúng quy trình đăng ký sản phẩm của Cục BVTV.

Để mở rộng phát triển kinh doanh, theo chiến lược Sản phẩm - Cây trồng, SPC đã đăng ký bổ sung mở rộng phạm vi sử dụng thêm đối tượng dịch hại/ cây trồng một số sản phẩm như Sagoperfect 320 SC/ thán thư/ điều, tiêu, ri sắt/ hoa cúc; Saipora Super 350SC/ đốm nâu/ thanh long, lem lép hạt/ lúa, thán thư/ xoài; Kingspider 93 SC/ nhện đỏ/ chè, dưa chuột; Sagofort 10 GR/ tuyến trùng/ cà phê;

Bên lĩnh vực côn trùng trong gia dụng, 02 sản phẩm Sagomoi 360SC và Wicare - lăng quăng 10SG đang trong quá trình chuẩn bị được cấp quyết định lưu hành.

Ngoài những sản phẩm nêu trên, công ty đang có định hướng nghiên cứu các công thức phối chế sản phẩm mới là hỗn hợp của 2 hoạt chất nhằm tăng hiệu quả sử dụng, tạo tính mới và tăng lợi thế cạnh tranh trên thị trường và hợp tác với các đối tác nước ngoài chuẩn bị cho kế hoạch đăng ký sản phẩm trong thời gian tới như Kasava 88SL, Diusinate 555WP, Sairifos Super 115SC, Lyphoxim Gold 575SC, Olong 70SC, Sagomoi 360SC, nhận ủy quyền đăng ký các hỗn hợp thuốc BVTV mới từ đối tác Trung Quốc.

Đồng thời với việc tập trung làm mới bộ sản phẩm lưu hành tại Việt Nam, công tác đăng ký sản phẩm mới ở nước ngoài vẫn luôn được công ty quan tâm và đầu tư mạnh. Trong năm qua đã đăng ký mới 05 sản phẩm tại Cambodia, 15 sản phẩm tại Lào, 02 sản phẩm tại Myanmar.

5. Về công tác vận hành nội bộ:

Công ty thành lập các tổ chiến lược, hội đồng chuyên môn để thực hiện cụ thể hóa các định hướng, kế hoạch đề ra nhằm đạt được mục tiêu chung.

Đối với các đơn vị trong nước, Công ty ban hành chính sách thi đua khen thưởng hàng tháng nhằm động viên CBNV kinh doanh hoàn thành tốt doanh số được giao; đồng thời thực hiện khoán công tác phí theo doanh số đối với khối trực tiếp kinh doanh trong nước. Đối với các đơn vị nước ngoài, Công ty thực hiện khoán lương nhằm thúc đẩy bán hàng, nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị và gia tăng thu nhập cho người lao động.

Công ty thực hiện việc bổ nhiệm, điều chuyển, phân công công việc theo đúng quy trình và công khai rõ ràng. Trong năm 2024 Công ty đã bổ nhiệm nhân sự, bộ máy quản lý tại các phòng ban, đơn vị: Trưởng phòng KDTT, Trưởng phòng XNK, quyền Trưởng phòng Nhân sự hành chính, quyền Giám đốc Xí nghiệp Hiệp Phước, Giám đốc Chi nhánh Myanmar, Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long, quyền Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai.

Nhằm đảm bảo phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, Công ty đã tiến hành rà soát tình hình hoạt động tại các đơn vị: chấm dứt hoạt động khu vực kinh doanh Tuyên Quang, chuyển đổi khu vực kinh doanh Kiên Giang, Khánh Hòa, An Giang.

Năm 2024 việc kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, nhưng để ổn định đời sống và giữ vững tinh thần cho người lao động, Công ty vẫn thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động như chế độ lương, thưởng, nộp BHXH, BHYT, ... theo đúng quy định. Tiếp tục duy trì các chế độ cao hơn so với Luật lao động như chế độ ốm đau, thăm hỏi, bảo hiểm tai nạn... nhằm động viên người lao động vượt qua giai đoạn khó khăn.

6. Về công tác quản lý tài chính:

Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý nợ, xây dựng hạn mức tín dụng cho từng khách hàng, xiết chặt việc bán hàng cho khách hàng thông qua công cụ hạn mức tín dụng, công nợ quá hạn, ký hợp đồng mua bán đã có hiệu quả trong công tác quản lý công nợ khách hàng, hạn chế được rủi ro tài chính.

Tăng cường giám sát việc áp dụng định mức tồn kho cho từng chi nhánh, khu vực, từng ngành hàng nhằm kiểm soát, tăng vòng quay hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của đơn vị.

Giám sát chặt việc mua hàng nhập khẩu nhằm đảm bảo tồn kho nguyên vật liệu phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thông qua việc ban hành định mức tồn kho, định mức nhập khẩu từng hoạt chất, nguyên vật liệu; quy hoạch nhà cung cấp có uy tín và sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng; quy định về việc đặt hàng quý, tháng, tuần của các chi nhánh.

Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế cho ngân sách Nhà Nước theo đúng quy định pháp luật.

7. Về công tác phát triển thị trường:

Về công tác chăm sóc khách hàng, thực hiện chiến dịch chăm sóc khách hàng khi vào vụ tại khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long, nhằm bám sát thông tin thị trường và nắm bắt nhu cầu đại lý, ghi nhận và giải quyết các ý kiến của từng khách hàng.

Tổ chức tọa đàm “Biện pháp quản lý dịch hại và cỏ dại trên ruộng mía ở Việt Nam”, hội thảo ngành hàng Côn trùng gia dụng, tọa đàm “Biện pháp quản lý dinh dưỡng và bệnh trên cây sầu riêng”, “Dịch hại thanh long và biện pháp phòng trừ”, “Dịch hại cây tiêu và biện pháp phòng trừ”, “Dịch hại cây cà phê và biện pháp phòng trừ”, “Dịch hại cây có múi và biện pháp phòng trừ”...nhằm phổ biến kiến thức dịch hại và phòng trừ, qua đó giới thiệu sản phẩm SPC đến người nông dân, đại lý.

Đẩy mạnh công tác truyền thông qua chương trình “Đăng ngay Clip hay – Nhận thưởng liền tay” với mục tiêu tăng cường nhận diện thương hiệu SPC trên mạng xã hội, thu hút khách hàng tham gia tương tác và quảng bá sản phẩm một cách tự nhiên, tạo cơ hội thu nhập các nội dung do người dùng, để sử dụng cho các chiến dịch truyền thông.

Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, tăng cường phát triển hệ thống phân phối, đặc biệt là thị trường Campuchia, Lào bởi uy tín và thương hiệu của SPC ở 2 thị trường này đang phát triển rất tốt, đánh giá nếu đầu tư cao hơn cho 2 thị trường này thì doanh số sẽ tăng trưởng nhiều trong thời gian tới.

Xây dựng, điều chỉnh chính sách bán hàng linh hoạt theo 04 khu vực địa bàn, nhóm khách hàng; chính sách bán hàng giữ xuyên suốt theo niên vụ, trong khi giá bán thay đổi theo thị trường, đáp ứng nhanh theo yêu cầu thay đổi của thị trường và mục tiêu Công ty hướng đến.

II. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025:

1. Dự báo một số thuận lợi và khó khăn trong năm 2025:

a) Thuận lợi:

- Các sản phẩm của Công ty đa dạng, chất lượng cao, cạnh tranh tiếp tục giữ được uy tín đối với nông dân, người tiêu dùng trực tiếp do chất lượng sản phẩm luôn được đảm bảo và mang lại hiệu quả cao cho người tiêu dùng.

- Công ty có hệ thống phân phối rộng khắp cả nước, các khách hàng truyền thống của Công ty vẫn tiếp tục gắn bó với Công ty, chia sẻ khó khăn và kinh nghiệm thị trường, hệ thống phân phối luôn được giữ vững và phát triển. Đến nay hệ thống phân phối trong nước đạt gần 700 đại lý các cấp, 08 chi nhánh kinh doanh trong nước và 3 chi nhánh nước ngoài cho phép sản phẩm thuốc của SPC có mặt ở mọi miền đất nước.

- SPC nhận được tín nhiệm của các nhà cung cấp đầu vào.

- Thương hiệu SPC đã được người tiêu dùng bình chọn là thương hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao 21 năm liên tục.

- Sản phẩm SECSAIGON 10EC được công nhận Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 3 năm liên tiếp 2020 – 2022 - 2024.

b) Khó khăn

- Kinh tế thế giới khả năng xảy ra chiến tranh thương mại trong năm 2025, nếu có sẽ làm đứt gãy các chuỗi cung ứng, thu hẹp các thị trường xuất khẩu.

- Thị trường nông sản: những tháng đầu năm 2025, xuất khẩu sầu riêng sang Trung Quốc gặp nhiều khó khăn do quy định kiểm tra chặt chẽ chất vàng O; giá gạo xuất khẩu xuống thấp nhất trong 9 năm qua, doanh nghiệp lo lắng vì đơn hàng giảm, giá lúa thu mua nông dân từ đó giảm mạnh.

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc BVTV, cơ chế bán thẳng của các tập đoàn đa quốc gia ngày càng rõ nét, sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành ngày càng khốc liệt; tâm lý nhà phân phối và đại lý bán lẻ co cụm, không mạnh dạn đầu tư nhiều; hàng giả, hàng nhái xảy ra thường xuyên ở mức liên tục.

- Bộ máy hoạt động còn cồng kềnh chậm đổi mới và tinh gọn theo tình hình thị trường làm cho chi phí hoạt động lớn, năng lực sản và cạnh tranh thấp. Công tác tái cơ cấu tổ chức, tinh gọn bộ máy nhân sự, tiết giảm chi phí để hoạt động có hiệu quả mặc dù có triển khai nhưng chưa kịp thời so với tình hình kinh doanh bị sụt giảm trong thời gian qua.

- Do tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, doanh số bán ra giảm dẫn đến dòng tiền thu về giảm theo, ảnh hưởng nhiều đến kế hoạch thanh toán nợ vay ngân hàng và nợ phải trả nhà cung cấp. Các ngân hàng đang cắt giảm tín dụng, hạn nợ do đánh giá lại rủi ro tài chính sau khi xem xét báo cáo tài chính của đơn vị.

- Công tác hoàn thuế giá trị gia tăng của các năm trước cũng đang gặp nhiều khó khăn, Cục thuế TP.HCM đang vướng mắc trong công tác thanh tra, kiểm tra thủ tục hoàn thuế nên

tiến độ giải quyết hồ sơ hoàn thuế cho đơn vị rất chậm do đó ảnh hưởng rất nhiều đến nguồn vốn lưu động hoạt động hiện nay của Công ty.

2. Kế hoạch kinh doanh và giải pháp thực hiện trong năm 2025

a. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu: (báo cáo hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2024	Kế hoạch 2025	KH2025 /TH2024
1	Giá trị sản xuất	1.000 đ	367,002,698	405,000,000	110.35%
2	Sản lượng	Tấn	4,633	5,400	116.56%
3	Doanh thu thuần SXKD	1.000 đ	863,686,431	936,807,495	108.47%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	-45,942,453	10,000,000	
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	-48,188,127	8,000,000	
	Lợi nhuận sau thuế Cty mẹ		-48,499,527	7,900,000	
6	Tỷ suất LNST/Vốn góp CSH	%		7.6%	
7	Nộp ngân sách	1.000 đ	23,631,759	25,000,000	105.79%

b. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu: (báo cáo riêng)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2024	Kế hoạch 2025	KH2025 /TH2024
1	Giá trị sản xuất	1.000 đ	367,002,698	405,000,000	110.35%
2	Sản lượng	Tấn	4,633	5,400	116.56%
3	Doanh thu thuần SXKD	1.000 đ	487,289,435	504,935,337	103.62%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	-46,455,308	8,600,000	
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	-45,420,814	6,880,000	
6	Tỷ suất LNST/Vốn góp CSH	%		6.53%	
7	Nộp ngân sách	1.000 đ	16,200,000	16,000,000	98.77%

c. Phương hướng, giải pháp thực hiện trong năm 2025:

+ Về công tác thị trường, sản phẩm, chính sách bán hàng

Tập trung đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, tăng cường phát triển hệ thống phân phối, đặc biệt là thị trường Campuchia, Lào bởi uy tín và thương hiệu của SPC ở 2 thị trường này đang phát triển rất tốt, đánh giá nếu đầu tư cao hơn cho 2 thị trường này thì doanh số sẽ tăng trưởng nhiều trong thời gian tới.

Đẩy mạnh công tác truyền thông qua mạng internet (tiktok, youtube, zalo...) trong công tác tiếp thị, xây dựng và quảng bá thương hiệu. Thông qua mạng xã hội Công ty đẩy mạnh công tác truyền thông đến với người tiêu dùng, nông dân, các đại lý. Giới thiệu sản phẩm thông qua công tác hỗ trợ cập nhật kiến thức sử dụng an toàn, hiệu quả thuốc BVTV bằng các buổi livestream với chủ đề thiết thực, nhà nông theo dõi có thể áp dụng vào sản xuất, các đại lý tham gia các kênh truyền thông được tiếp cận kiến thức bổ ích cho công tác kinh doanh và thực hiện nhiều hoạt động có ích cho xã hội và cộng đồng.

Xây dựng, điều chỉnh chính sách bán hàng linh hoạt theo 04 khu vực địa bàn, nhóm khách hàng; chính sách bán hàng giữ xuyên suốt theo niên vụ, trong khi giá bán thay đổi theo thị trường, đáp ứng nhanh theo yêu cầu thay đổi của thị trường và mục tiêu Công ty hướng đến.

+ Về quản lý nợ phải thu

Triển khai phương thức trả lương cho CBNV theo hiệu suất làm việc, ngoài chỉ tiêu chính là thực hiện kế hoạch doanh số còn kèm theo chỉ tiêu thu hồi công nợ, tỷ lệ nợ quá hạn và các chỉ tiêu quản lý khác của từng cá nhân và tập thể.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ 4.0 trong công tác quản lý khách hàng như: module quản lý hợp đồng, module quản lý tín dụng (cấp tín dụng theo năng lực tài chính của từng khách hàng), module kiểm soát nợ quá hạn, phần mềm tin nhắn quản lý giao dịch kinh doanh với khách hàng (bán hàng và thu tiền).

Tăng cường công tác thu hồi nợ, đôn đốc thu hồi nợ quá hạn; theo dõi chặt chẽ, cập nhật tình hình tài chính của khách hàng, hạn chế tối đa phát sinh mới nợ quá hạn, nợ xấu nhằm đảm bảo nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

+ Về quản lý hàng tồn kho

Lập và dự báo kế hoạch nhu cầu hàng hóa để mua dự trữ, công tác mua và dự trữ được thực hiện theo định mức tồn kho tối đa, định mức một lần nhập cho tất cả các nguyên vật liệu đầu vào (nguyên liệu, bán thành phẩm nhập, bao bì, phụ gia,...) và định mức tồn trữ bán thành phẩm trộn, nhập hàng nguyên vật liệu và bán thành phẩm, dự trữ mức tồn kho hợp lý và kiểm soát giá đầu vào, đảm bảo cung ứng cho thị trường kịp thời.

Thường xuyên phân tích, đánh giá tình hình hàng tồn kho, xử lý giải quyết kịp thời hàng tồn kho tồn đọng, chậm luân chuyển phát sinh, tập trung đẩy nhanh tiến độ bán lượng hàng tồn kho chậm luân chuyển có thời gian lớn hơn 6 tháng. Hàng tồn kho chậm luân chuyển là nguyên liệu, bán thành phẩm, hàng B cần rà soát, đánh giá lại chất lượng, quy cách, hàm lượng kỹ thuật theo quy định để phối hợp với các nguyên liệu khác tạo ra các sản phẩm mới phù hợp với việc thay đổi tập quán và môi trường cạnh tranh của người nông dân hiện nay và đồng thời hướng đến thị trường Campuchia, Lào...với phân khúc chất lượng ổn định, giá bán phù hợp

Tiến hành thành lập hệ thống cung ứng nguyên liệu sản xuất, bao bì, phụ gia,... thông qua hình thức đấu thầu đối với mua hàng trong nước (bao bì, phụ gia,...), đấu giá mua hàng nhập khẩu (nguyên liệu, bán thành phẩm,...) nhằm tìm kiếm nhà cung cấp với giá cả phù hợp, chất lượng hàng hóa tốt, nguồn hàng cung cấp ổn định.

+ Về quản lý chi phí

Rà soát lại doanh số, giá bán, giá thành và hiệu quả các sản phẩm bán ra, các chính sách bán hàng của từng khu vực, địa bàn, khách hàng kinh doanh về giá cả, chiết khấu, khuyến mãi, giảm giá ... để điều chỉnh cho phù hợp tình hình sản xuất kinh doanh và hiệu quả của Công ty.

Công ty đang tập trung thực hiện rà soát, kiện toàn nhân sự theo vị trí, công việc được giao thực hiện sắp xếp tinh gọn bộ máy hoạt động tại văn phòng, xí nghiệp, các chi nhánh của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh và năng suất thực tế hiện tại của SPC; tổ chức công tác kế hoạch sản xuất, bán hàng cho hợp lý tránh phát sinh chi phí ngoài kế hoạch, kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm hàng hóa cung cấp ra thị trường, cắt giảm chi phí thuê nhà kho kinh doanh thiếu hiệu quả và thanh lý tài sản xe cộ dư thừa. Thực hành tiết kiệm tối đa các chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh (chi phí điện

nước- văn phòng phẩm, khoán công tác phí theo doanh số theo từng nhân viên, chi phí xăng dầu, cầu đường...) để hạn chế thấp nhất mức lỗ cho hoạt động của SPC.

Đồng thời thành lập các tổ công tác thị trường gồm các trưởng phó các phòng ban cùng nhân viên kinh doanh, BSCT chi nhánh được phân công cụ thể theo từng địa bàn như đi thăm viếng khách hàng để tập mối quan hệ, đề thu thập thông tin về sản phẩm cũng như các phản ánh khác của khách hàng để xây dựng kế hoạch kinh năm 2025. Đồng thời rà soát và xây dựng kế hoạch doanh thu – tổng nhân sự - tổng chi phí và điều chỉnh chính sách trả lương cho nhân viên với mức lương phù hợp từng chi nhánh nhằm thực hiện việc tiết kiệm chi phí, đảm bảo thu nhập CB-CNV cùng với nâng cao doanh số và lợi nhuận.

+ Về công tác đầu tư

Đầu tư thay thế thiết bị nghiền dây chuyền sản xuất thuốc BVTV dạng SC có công nghệ vượt trội, năng suất cao thay thế máy móc, thiết bị cũ lạc hậu nhằm nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường và năng lực cạnh tranh cho Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Trân trọng cảm ơn!

GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUỐC DŨNG

Số: /BC-BVTVSG-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày.....tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 **CÔNG TY CP BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN**

Kính gửi: - **Đại hội đồng cổ đông**
 - **Hội đồng quản trị Công ty CP Bảo vệ Thực vật Sài Gòn**

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định của pháp luật.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về công tác hoạt động trong năm 2024 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

Thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng và năm tài chính 2024 của Công ty.

Thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Giám sát tình hình sử dụng lao động và việc chấp hành các chế độ liên quan đến người lao động theo luật định.

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc. Tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị trong các cuộc họp.

Tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban, chuyên đề, chiến lược của Công ty và tham mưu cho HĐQT và Ban giám đốc các giải pháp nhằm kiểm soát và quản trị rủi ro một cách hiệu quả nhất.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

Kiểm tra, theo dõi các số liệu phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, qua đó phân tích đánh giá các chỉ tiêu tài chính và kiến nghị các biện pháp nhằm mục tiêu giảm thiểu tối đa tổn thất cho đơn vị.

Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng qui định của pháp luật, xem xét tính minh bạch trong quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Xem xét mức phí và đánh giá năng lực các đơn vị kiểm toán độc lập. Tư vấn HĐQT trong việc chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty. Vào thời điểm kết thúc 06 tháng và cuối năm, Ban kiểm soát phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính Công ty mẹ và các Công ty con nhằm đảm bảo tính chính xác và minh bạch của các số liệu.

- ❖ Mức lương và thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2024
- ✓ Trưởng Ban kiểm soát: Hưởng lương chuyên trách.
- ✓ Thù lao thành viên Ban kiểm soát: không chi thù lao vì kết quả sản xuất kinh doanh không có hiệu quả (lỗ).

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2024

1. Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2024

Đvt : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ %	
			Kế hoạch	Thực hiện	3/1	3/2
		1	2	3	4	5
1	Tổng tài sản	531.539		451.368	85%	
2	Công nợ phải thu KH	228.935		126.456	55%	
3	Hàng tồn kho	206.304		238.518	116%	
4	Nợ phải trả	360.576		328.597	91%	
5	Vốn chủ sở hữu	170.963		122.771	71%	
6	Hệ số Nợ/Vốn CSH (lần)	2,11		2,68	127%	
7	Doanh thu (hợp nhất)	1.048.010	1.197.800	863.686	82%	72%
8	Lợi nhuận trước thuế	-38.503	22.400	-45.942	119%	-205%
9	Lợi nhuận sau thuế	-33.135	21.920	-48.188	135%	-220%

10	Tỷ suất LNST/Doanh thu	- 3%		- 6%		
----	------------------------	------	--	------	--	--

(Nguồn số liệu: căn cứ BCTC năm 2024 đã được kiểm toán)

Ghi chú: Doanh thu và lợi nhuận 2024 đã bao gồm số liệu của Công ty cổ phần TM Mộc Hóa)

2. Đánh giá kết quả thực hiện

Tổng tài sản của Công ty đến 31/12/2024: 451,368 tỷ đồng, giảm 15% (tương đương 80,170 tỷ đồng) so với thời điểm đầu năm 2024, trong đó biến động lớn, bao gồm:

- + Tiền và các khoản tương đương tiền: giảm 18,143 tỷ đồng
- + Các khoản phải thu ngắn hạn: giảm 105,300 tỷ đồng
- + Hàng tồn kho: tăng 32,214 tỷ đồng
- + Tài sản ngắn hạn khác: tăng 8,961 tỷ đồng
- + Tài sản dài hạn: giảm 3,152 tỷ đồng
- + Tài sản dài hạn khác: tăng 1,672 tỷ đồng

Các khoản khác biến động không đáng kể.

Công nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2024: 126,456 tỷ đồng, giảm 45% (tương đương 102,478 tỷ đồng) so với cùng thời điểm năm 2023. Nguyên nhân một phần là do doanh thu năm 2024 đạt thấp hơn so với năm trước, khách hàng xin trả lại hàng do bán không hết lượng hàng đã mua, bên cạnh đó là Công ty có ban hành các chính sách bán hàng và thu tiền hấp dẫn để sớm thu hồi công nợ của khách hàng, giảm thiểu rủi ro đồng thời tăng nguồn vốn lưu động của Công ty phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh. Vì vậy, công nợ phải thu khách hàng vào thời điểm cuối năm giảm đáng kể so với cùng kỳ.

Hàng tồn kho đến 31/12/2024: 238,518 tỷ đồng, tăng 16% (tương đương 32,214 tỷ đồng) so với thời điểm cùng kỳ năm 2023. Nguyên nhân chính là do khách hàng trả lại hàng vì không bán hết lượng hàng đã mua trước đó để giảm trừ công nợ vào thời điểm cuối năm.

Nợ phải trả đến 31/12/2024: 328,597 tỷ đồng, giảm 9% (tương đương 31,978 tỷ đồng) so với thời điểm cùng kỳ 2023. Nguyên nhân là vào thời điểm cuối năm Công ty giảm mạnh được công nợ phải thu khách hàng làm cho nguồn vốn lưu động tăng lên để thanh toán các khoản công nợ cho ngân hàng và nhà cung cấp. Vì vậy, công nợ phải trả giảm đáng kể.

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu đến 31/12/2024: 2,68 lần, tăng 27% so với năm 2023, chỉ số này mặc dù vẫn nằm trong tầm kiểm soát (<3%), tuy nhiên cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro cho hoạt động của đơn vị trong bối cảnh kết quả kinh doanh không được hiệu quả.

Doanh thu hợp nhất năm 2024: 863,686 tỷ đồng đạt 72% kế hoạch năm và đạt 82% so với thực hiện năm 2023. Nguyên nhân chính không đạt được 100% kế hoạch doanh thu là tình hình diễn biến phức tạp của kinh tế thế giới ảnh hưởng đến đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp nên sức tiêu thụ thuốc BVTV của người dân giảm rõ rệt, doanh thu của thuốc trừ cỏ giảm mạnh do nắng nóng kéo dài và sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường.

Lợi nhuận trước thuế năm 2024: thực hiện lỗ 45,942 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ.

Lợi nhuận sau thuế năm 2024: thực hiện lỗ 48,188 tỷ đồng, tăng 35% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân chính làm cho kết quả kinh doanh bị lỗ là do doanh thu không đạt kế hoạch đề ra, tỷ suất lợi nhuận thấp không đủ bù đắp chi phí hoạt động của đơn vị.

III. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2024

Về nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Công ty đã thực hiện với các kết quả như sau:

Trong năm 2024 HĐQT và Ban điều hành công ty đã nỗ lực phấn đấu, khắc phục những khó khăn để định hướng và điều hành đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, với tình hình thế giới khó khăn kéo theo tình hình trong nước ảm đạm thì kết quả kinh doanh không đạt theo kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã đề ra. Doanh thu hợp nhất chỉ đạt 72% so với kế hoạch, lợi nhuận sau thuế thực hiện lỗ 48,188 tỷ đồng, lỗ tăng nhiều hơn 15,053 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Công ty đã sử dụng và trích lập các quỹ đầu tư phát triển, khen thưởng, phúc lợi theo đúng nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đã ban hành.

Công ty đã thông qua các tiêu chí về đơn vị kiểm toán độc lập và lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo đúng Nghị quyết.

Đã thực hiện việc ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, điều chỉnh, bổ sung quy chế nội bộ về quản trị, quy chế hoạt động của HĐQT và BKS theo đúng nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024.

IV. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT HĐQT NĂM 2024

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành họp định kỳ, đột xuất hoặc lấy ý kiến bằng văn bản và đã ban hành nhiều Nghị quyết với nhiều nội dung cụ thể nhằm định hướng, chỉ đạo, giải quyết kịp thời các vấn đề cấp bách, các nghị quyết này được Ban điều hành triển khai thực hiện triệt để nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh luôn được thông suốt, mang lại hiệu quả cao nhất cho đơn vị, cụ thể như:

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hàng quý của đơn vị, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, chỉ đạo giải quyết những tồn tại.

Ban hành Nghị quyết thông qua hợp đồng, giao dịch với người có liên quan.

Ban hành Nghị quyết thông qua quy chế kiểm toán nội bộ.

Ban hành Nghị quyết thông qua quy chủ trương đầu tư thay thế máy nghiền thuốc BVTV dạng SC.

Ban hành Nghị quyết thông qua hạn mức tín dụng tại các Ngân hàng năm 2024

V. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của công ty là tuân thủ theo pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT và Ban điều hành đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, có đầy đủ các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát tham gia, có biên bản họp sau khi kết thúc, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế, và phù hợp với Điều lệ công ty. Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết và quyết

định kịp thời để định hướng, chỉ đạo kinh doanh theo đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã ban hành kịp thời các Quy định, các Quy chế và các văn bản mới để áp dụng vào thực tiễn theo quy định của Tổng công ty và phù hợp với Luật doanh nghiệp và luật pháp Việt Nam.

Trong năm 2024 Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn như: doanh thu của các sản phẩm thay thế sản phẩm bị cấm kinh doanh chưa đạt như kỳ vọng, thị trường tiêu thị bị cạnh tranh ngày càng khốc liệt, tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm đáng kể do cạnh tranh trong khi chi phí duy trì hoạt động bộ máy của công ty còn lớn. Tuy nhiên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực khắc phục khó khăn, kịp thời đưa ra nhiều chiến lược định hướng, tìm kiếm các sản phẩm thay thế bổ sung, ban hành các chính sách bán hàng phù hợp, phát động các phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch, tiết kiệm chi phí nhằm hoàn thành kế hoạch được giao nhưng kết quả mang lại chưa được như mong muốn.

VI. BÁO CÁO GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn (SPC) có khoản nợ vay 54.000.000 đồng với Giám đốc công ty là ông Nguyễn Quốc Dũng, phát sinh từ trước năm 2015, trả lãi 8% trong năm 2024 (dự kiến chi vào đầu năm 2025) chi tiết:

Đvt: đồng

HỌ VÀ TÊN	SỐ DƯ ĐẦU KỲ	SỐ DƯ CUỐI KỲ	LÃI SUẤT (%/năm)	TIỀN LÃI DỰ KIẾN	THUẾ TNCN 5% DỰ KIẾN	THỰC LÃNH DỰ KIẾN
Nguyễn Quốc Dũng	54,000,000	54,000,000	8.00%	4,320,000	216,000	4,104,000

2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành:

Trong năm 2024 Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn đã ký kết hợp đồng nguyên tắc số 01/NLP-HĐMB 2024 & số 02/NLP-HĐMB 2024, ngày 02/01/2024 về việc mua chai, can nhựa và thùng carton các loại với Công ty TNHH SX&TM Nam Long Phát do ông Huỳnh Đức là người đại diện pháp luật.

Trong năm 2022 Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn đã ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa số 367/BVTV-SG/HĐMBHHS, ngày 17/05/2022 với Công ty TNHH Thương mại Nông Phú do ông Võ Văn Nghị là người đại diện pháp luật, hợp đồng có hiệu lực 03 năm (17/05/2022 – 17/05/2025).

STT	Tên Công ty/Người liên quan	Tên hàng hóa giao dịch	Tổng giá trị giao dịch năm 2024 (đồng)	Tỷ lệ giá trị giao dịch/Tổng tài sản năm 2023	Tỷ lệ giá trị giao dịch/Tổng tài sản năm 2024
1	Công ty TNHH SX & TM Nam Long Phát <i>(TV HĐQT Huỳnh Chí Quyền – Con trai ông Huỳnh Đức là Chủ tịch, kiêm Giám đốc công ty Nam Long Phát)</i>	SPC mua các sản phẩm thùng giấy, chai thuốc, nhãn mác...	14.038.930.270	2,64%	3,11%
2	Công ty TNHH TM Nông Phú <i>(TV HĐQT Võ Văn Nghị - Giám đốc công ty Nông Phú)</i>	SPC bán các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón...	733.894.483	0,14%	0,16%

Nhận xét đánh giá:

Tổng giá trị tài sản của SPC tại thời điểm 31/12/2023 trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ là: 479.808.753.264 đồng.

Tổng giá trị tài sản của SPC tại thời điểm 31/12/2024 trên Báo cáo tài chính Công ty mẹ là: 421.611.025.243 đồng.

Sau khi rà soát hợp đồng, giao dịch phát sinh trong năm 2024 giữa Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn (SPC) với người có liên quan thì Ban kiểm soát nhận thấy rằng tổng giá trị các giao dịch phát sinh trong năm 2024 và tỷ lệ giá trị giao dịch/Tổng tài sản SPC nhỏ hơn 20%, hoàn toàn phù hợp với các quy định hiện hành.

VII. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BKS VỚI HĐQT, BGĐ

Trong năm qua, giữa BKS với HĐQT, BGĐ và các cán bộ quản lý đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các Quy chế nội bộ.

HĐQT tiếp tục giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời BDH trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã được HĐQT công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

VIII. CÁC KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Công nợ phải thu khách hàng của Công ty đến cuối năm 2024 giảm nhiều so với cùng thời điểm năm 2023. Ban kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục tăng cường công tác theo dõi và thu hồi nợ được kịp thời, hạn chế tối đa phát sinh mới nợ quá hạn dẫn đến nợ xấu. Đối với các công nợ khó đòi, công nợ khởi kiện thì đề nghị Công ty tiếp tục theo dõi chặt chẽ, cập nhật tình hình tài chính, tài sản của khách hàng cũng như tiến độ, kết quả giải quyết của các cơ quan tòa án, thi hành án đối với các công nợ khách hàng có liên quan đến Công ty, để từ đó có biện pháp thu hồi công nợ khó đòi này, nhằm giảm thiểu tối đa tổn thất cho đơn vị.

Hàng tồn kho cuối năm 2024 có tăng nhiều so với cùng thời điểm năm 2023 gây áp lực lớn cho nguồn vốn lưu động của Công ty, còn nhiều mặt hàng tồn kho lâu ngày, chậm luân chuyển. Đề nghị Công ty tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác quản lý hàng tồn kho của đơn vị, hạn chế tối đa việc tồn kho lâu ngày các nguyên vật liệu, vật tư sản xuất, cần đẩy mạnh công tác luân chuyển hàng hóa thành phẩm. Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát và có biện pháp xử lý các nguyên liệu, vật tư ứ đọng lâu ngày nhằm quay vòng hàng tồn kho được nhanh hơn.

Công nợ phải trả của Công ty cuối năm 2024 giảm đáng kể so với cùng thời điểm năm 2023. Tuy nhiên, chỉ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng cao trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị không hiệu quả. Ban kiểm soát đề nghị Công ty tiếp tục kiểm soát công nợ phải trả luôn ở mức an toàn (<3%). Bên cạnh đó, việc thanh toán đúng hạn cho nhà cung cấp, ngân hàng phải luôn được quan tâm đề cao nhằm đảm bảo uy tín cho đơn vị.

Cần tăng cường hơn nữa công tác quản trị rủi ro, chú trọng đến việc đảm bảo an toàn tài chính cho đơn vị, thường xuyên phân tích đánh giá tình hình tài chính của khách hàng.

Tiếp tục đầu tư nghiên cứu, đăng ký các sản phẩm mới để bổ sung và danh mục sản phẩm của Công ty nhằm thay thế các sản phẩm bị loại ra khỏi danh mục theo quy định của Cục BVTV.

Đề nghị Công ty tiếp tục rà soát, sắp xếp kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn hiệu quả, giảm bớt các chi phí hoạt động ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của đơn vị, đồng thời xem xét các chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất sản phẩm tại nhà máy nhằm giảm giá thành, tăng mức độ cạnh tranh cho sản phẩm ngoài thị trường, phát triển doanh thu.

IX. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Ban kiểm soát thay mặt cho cổ đông tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ công ty.

Kiểm soát, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Kiểm soát tình hình kinh doanh của Công ty, xem xét tiến độ hoạt động của các dự án, tình hình sử dụng nguồn vốn công ty, tình hình quản lý công nợ, hàng hóa tồn kho.

Kiểm tra việc thực hiện và chấp hành các Quy chế, Quy trình khi mua vật tư, hàng hóa, dịch vụ, quản lý vật tư hàng hóa, công nợ, chi phí và đầu tư của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót. Từ đó đưa ra những kiến nghị, đề xuất với HĐQT và Ban giám đốc.

Kiểm tra công tác kiểm kê, việc ghi chép sổ sách, hạch toán chi phí, lưu trữ chứng từ tại các Phòng/Ban Công ty.

Phối hợp cùng kiểm toán nội bộ để thực hiện các công việc kiểm tra, kiểm soát tại văn phòng công ty và các chi nhánh nhằm nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra.

Thẩm định các báo cáo tài chính, đánh giá phân tích tình hình tài chính cũng như việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu một cách trung thực và khách quan.

Thông qua chương trình kiểm toán và trực tiếp tham gia quyết toán Báo cáo tài chính hằng năm của Công ty cùng đơn vị kiểm toán độc lập.

Thực hiện nhiệm vụ khác của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Trân trọng !

Nơi nhận :

-ĐHĐCĐ ;

-HĐQT/BGĐ

-Lưu: VT, BKS

TM BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Trần Đình Vũ

Số:/TTTr-BVTVSG-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán
Phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

I. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán:

- Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại báo cáo kiểm toán độc lập số 240325.004/BCTC.HCM ký ngày 24/3/2025.
- Thông qua báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại báo cáo kiểm toán độc lập số 240325.003/BCTC.HCM ký ngày 24/3/2025.

(Đính kèm chi tiết báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán)

Trường hợp có phát sinh nội dung làm ảnh hưởng đến BCTC thì giao cho HĐQT xem xét chỉ đạo điều chỉnh theo quy định

II. Phân phối lợi nhuận năm 2024:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024 (theo số liệu BCTC riêng) của Công ty CP Bảo Vệ Thực Vật Sài Gòn như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối từ năm 2023 trở về trước còn lại	-13,110,964,187	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	-45,420,813,980	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	0	
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0	
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối cuối năm 2024 (1) + (2) – (3) – (4)	-58,531,778,167	
6	Chi trả cổ tức	0	Không chia cổ tức
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-58,531,778,167	

III. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị thống nhất kính trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	6.880.000.000	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	0	<i>Không trích</i>
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	0	<i>Không trích</i>
4	Chi trả cổ tức	0	<i>Không chia cổ tức</i>
5	Lợi nhuận còn lại bù lỗ năm 2024	6.880.000.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tùng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(đã được kiểm toán)



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0300632232 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14 tháng 06 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ chín ngày 13 tháng 09 năm 2023.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Võ Anh Tùng	Chủ tịch
Ông Tống Xuân Phú	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Quốc Dũng	Thành viên
Ông Võ Văn Nghị	Thành viên
Ông Huỳnh Chí Quyền	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Quốc Dũng	Giám đốc
Ông Điều Quang Trung	Phó Giám đốc
Bà Bùi Thị Ánh Tuyết	Phó Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông Trần Đình Vũ	Trưởng ban
Bà Đỗ Thị Kim Anh	Thành viên
Ông Huỳnh Văn Hải	Thành viên

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất này là Ông Nguyễn Quốc Dũng - Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

Thay mặt Ban Giám đốc



Nguyễn Quốc Dũng

Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

40

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		391.654.930.723	468.673.047.421
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	6.671.135.245	24.814.475.638
111	1. Tiền		6.671.135.245	24.814.475.638
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	5.250.000.000	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		5.250.000.000	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		113.621.818.220	218.922.087.223
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	126.456.635.514	228.935.264.772
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	2.609.314.558	1.771.874.191
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	3.264.500.490	6.037.641.322
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	08	(18.708.632.342)	(17.828.169.880)
139	5. Tài sản thiếu chờ xử lý		-	5.476.818
140	IV. Hàng tồn kho	09	238.518.370.241	206.304.209.163
141	1. Hàng tồn kho		249.240.119.892	214.340.125.656
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(10.721.749.651)	(8.035.916.493)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		27.593.607.017	18.632.275.397
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	15	1.074.229.470	1.517.548.900
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		25.857.663.626	16.455.096.985
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	18	661.713.921	659.629.512
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		59.713.907.877	62.866.750.530
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		619.886.914	1.453.750.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	07	619.886.914	1.453.750.000
220	II. Tài sản cố định		27.656.888.161	31.533.156.929
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	21.868.394.087	25.274.447.358
222	- Nguyên giá		152.581.341.574	152.891.133.550
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(130.712.947.487)	(127.616.686.192)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	12	1.181.417.642	1.478.837.450
225	- Nguyên giá		2.974.198.190	2.974.198.190
226	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.792.780.548)	(1.495.360.740)
227	3. Tài sản cố định vô hình	13	4.607.076.432	4.779.872.121
228	- Nguyên giá		9.261.423.802	9.261.423.802
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(4.654.347.370)	(4.481.551.681)
230	III. Bất động sản đầu tư	14	173.625.530	288.595.761
231	- Nguyên giá		1.922.357.945	1.838.356.870
232	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.748.732.415)	(1.549.761.109)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		4.873.604.417	4.873.604.417
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10	4.873.604.417	4.873.604.417
260	V. Tài sản dài hạn khác		26.389.902.855	24.717.643.423
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	15	14.257.443.360	13.583.757.547
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	35.a	12.132.459.495	11.133.885.876
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		451.368.838.600	531.539.797.951

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		328.597.688.110	360.576.581.668
310	I. Nợ ngắn hạn		321.919.254.312	352.261.852.922
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	16	165.291.362.742	186.585.958.947
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	17	345.406.885	913.401.093
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	18	7.544.737.397	8.209.698.709
314	4. Phải trả người lao động		7.149.214.879	8.524.620.145
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	19	4.852.078.703	8.390.390.940
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		59.987.324	61.687.501
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	20	12.836.477.191	23.305.151.096
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	21	123.758.110.782	116.210.062.434
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		81.878.409	60.882.057
330	II. Nợ dài hạn		6.678.433.798	8.314.728.746
337	1. Phải trả dài hạn khác	20	1.316.854.000	1.602.854.000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	21	348.285.000	1.698.579.948
341	3. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	35	5.013.294.798	5.013.294.798
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		122.771.150.490	170.963.216.283
410	I. Vốn chủ sở hữu	22	122.771.150.490	170.963.216.283
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		105.300.000.000	105.300.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		105.300.000.000	105.300.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		782.715.818	782.715.818
417	3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	23	14.760.005.246	14.149.002.516
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		62.507.094.322	62.487.685.785
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(70.980.439.093)	(22.297.069.372)
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(22.412.015.010)	11.264.950.822
421b	LNST chưa phân phối năm nay		(48.568.424.083)	(33.562.020.194)
429	7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		10.401.774.197	10.540.881.536
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		451.368.838.600	531.539.797.951

Phạm

M



Đinh Hoàng Phát

Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

Phùng Thái Phương Trang

Kế toán trưởng

Nguyễn Quốc Dũng

Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	25	885.499.684.027	1.062.361.690.247
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	26	21.813.253.368	14.351.008.644
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		863.686.430.659	1.048.010.681.603
11	4. Giá vốn hàng bán	27	718.229.174.100	889.540.379.101
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		145.457.256.559	158.470.302.502
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	28	11.350.039.510	12.499.866.536
22	7. Chi phí tài chính	29	52.701.726.136	53.358.428.356
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		8.704.816.633	13.222.120.755
24	8. Chi phí bán hàng	30	127.496.938.714	130.266.305.821
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	31	26.225.002.135	29.060.515.187
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(49.616.370.916)	(41.715.080.326)
31	11. Thu nhập khác	32	5.083.726.078	5.033.813.248
32	12. Chi phí khác	33	1.409.808.095	1.821.963.684
40	13. Lợi nhuận khác		3.673.917.983	3.211.849.564
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		(45.942.452.933)	(38.503.230.762)
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	34	3.244.247.364	4.195.068.524
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	35	(998.573.619)	(9.563.252.601)
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		(48.188.126.678)	(33.135.046.685)
61	18. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		(48.499.527.359)	(33.481.640.682)
62	19. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát		311.400.681	346.593.997
70	20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	36	(4.606)	(3.180)

Phạm



Đinh Hoàng Phát

Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

Phùng Thái Phương Trang

Kế toán trưởng

Nguyễn Quốc Dũng

Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		(45.942.452.933)	(38.503.230.762)
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		4.901.925.518	5.775.321.401
03	- Các khoản dự phòng		3.566.295.620	8.324.082.833
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		419.044.631	(2.234.550.023)
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(310.747.227)	(162.295.907)
06	- Chi phí lãi vay		8.704.816.633	13.222.120.755
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(28.661.117.758)	(13.578.551.703)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		96.146.304.970	(56.994.439.225)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(34.899.994.236)	174.288.139.487
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(31.126.719.010)	23.927.307.879
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(695.055.175)	(693.699.945)
14	- Tiền lãi vay đã trả		(8.716.711.807)	(13.384.032.607)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(4.414.134.854)	(6.907.551.088)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(227.381.493)	(6.646.951.328)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(12.594.809.363)	100.010.221.470
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(358.000.000)	(2.836.243.526)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		295.272.727	177.991.274
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(5.250.000.000)	-
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		47.665.194	45.734.771
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(5.265.062.079)	(2.612.517.481)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		482.414.302.657	515.238.594.075
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(475.767.397.849)	(593.654.032.693)
35	3. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		(449.151.408)	(565.763.856)
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(7.259.373.685)	(11.915.294.065)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(1.061.620.285)	(90.896.496.539)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(18.921.491.727)	6.501.207.450

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		24.814.475.638	25.464.897.980
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		778.151.334	(7.151.629.792)
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	6.671.135.245	24.814.475.638

Phas

M



Nguyễn Quốc Dũng

Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(đã được kiểm toán)



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0300632232 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 14 tháng 06 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ chín ngày 13 tháng 09 năm 2023.

Trụ sở chính của Công ty được đặt tại: Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Võ Anh Tùng	Chủ tịch
Ông Tống Xuân Phú	Phó Chủ tịch
Ông Nguyễn Quốc Dũng	Thành viên
Ông Võ Văn Nghi	Thành viên
Ông Huỳnh Chí Quyền	Thành viên

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Quốc Dũng	Giám đốc
Ông Điều Quang Trung	Phó Giám đốc
Bà Bùi Thị Ánh Tuyết	Phó Giám đốc

Các thành viên của Ban Kiểm soát bao gồm:

Ông Trần Đình Vũ	Trưởng ban
Bà Đỗ Thị Kim Anh	Thành viên
Ông Huỳnh Văn Hải	Thành viên

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến khi lập Báo cáo tài chính này là Ông Nguyễn Quốc Dũng - Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính riêng cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính riêng phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính riêng, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

Khu phố 1, Nguyễn Văn Quỳ, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc và Ban quản trị Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính riêng hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính riêng trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng;
- Lập các Báo cáo tài chính riêng dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính riêng tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Cam kết khác

Ban Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.

Thay mặt Ban Giám đốc



Nguyễn Quốc Dũng

Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn được lập ngày 24 tháng 03 năm 2025, từ trang 05 đến trang 44, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bảo vệ Thực vật Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Ngô Minh Quý
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2434-2023-002-1
TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

Phạm Văn Sang
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 3864-2025-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG


Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024


Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		359.001.193.106	416.214.264.797
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	2.458.209.091	17.527.415.971
111	1. Tiền		2.458.209.091	17.527.415.971
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	04	5.250.000.000	-
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		5.250.000.000	-
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		132.784.243.153	227.251.941.312
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	171.085.042.508	262.384.891.867
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	1.453.856.148	1.603.404.773
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	1.470.922.718	3.763.868.016
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	08	(41.225.578.221)	(40.500.223.344)
140	III. Hàng tồn kho	09	196.301.903.811	157.304.099.980
141	1. Hàng tồn kho		206.095.581.101	164.663.003.873
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(9.793.677.290)	(7.358.903.893)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		22.206.837.051	14.130.807.534
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	760.411.114	1.267.472.574
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		20.793.964.807	12.210.873.830
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16	652.461.130	652.461.130
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		62.609.832.137	63.594.488.467
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		619.886.914	603.750.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	07	619.886.914	603.750.000
220	II. Tài sản cố định		20.385.548.475	23.249.554.551
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	16.694.875.023	19.175.218.974
222	- Nguyên giá		132.174.686.599	132.668.693.490
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(115.479.811.576)	(113.493.474.516)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	11	1.181.417.642	1.478.837.450
225	- Nguyên giá		2.974.198.190	2.974.198.190
226	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.792.780.548)	(1.495.360.740)
227	3. Tài sản cố định vô hình	12	2.509.255.810	2.595.498.127
228	- Nguyên giá		4.317.451.250	4.317.451.250
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(1.808.195.440)	(1.721.953.123)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		738.027.335	738.027.335
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		738.027.335	738.027.335
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	04	15.891.391.939	15.891.391.939
251	1. Đầu tư vào công ty con		35.223.629.691	35.223.629.691
254	2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(19.332.237.752)	(19.332.237.752)
260	V. Tài sản dài hạn khác		24.974.977.474	23.111.764.642
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	13.791.711.140	12.962.992.321
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	32.a	11.183.266.334	10.148.772.321
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		421.611.025.243	479.808.753.264


BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		312.172.901.716	324.920.815.757
310	I. Nợ ngắn hạn		310.507.762.716	321.679.381.809
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14	161.692.980.065	176.731.519.814
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15	345.406.885	898.709.683
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	6.373.484.055	5.924.540.460
314	4. Phải trả người lao động		4.041.965.462	4.718.630.173
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	4.847.521.823	8.376.378.633
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	18	11.932.093.644	21.803.356.678
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	19	121.258.110.782	103.226.246.368
322	8. Quỹ khen thưởng phúc lợi		16.200.000	-
330	II. Nợ dài hạn		1.665.139.000	3.241.433.948
337	1. Phải trả dài hạn khác	18	1.316.854.000	1.542.854.000
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	19	348.285.000	1.698.579.948
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		109.438.123.527	154.887.937.507
410	I. Vốn chủ sở hữu	20	109.438.123.527	154.887.937.507
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		105.300.000.000	105.300.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		105.300.000.000	105.300.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		782.715.818	782.715.818
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		61.887.185.876	61.887.185.876
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(58.531.778.167)	(13.081.964.187)
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(13.110.964.187)	21.875.115.173
421b	LNST chưa phân phối năm nay		(45.420.813.980)	(34.957.079.360)
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		421.611.025.243	479.808.753.264


Đinh Hoàng Phát
Người lập
TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025



Phùng Thái Phương Trang
Kế toán trưởng



Nguyễn Quốc Dũng
Giám đốc




BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22	504.240.996.956	616.892.650.766
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	23	16.951.561.905	2.728.399.472
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		487.289.435.051	614.164.251.294
11	4. Giá vốn hàng bán	24	409.136.952.134	532.063.384.939
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		78.152.482.917	82.100.866.355
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	25	15.489.636.087	21.551.271.907
22	7. Chi phí tài chính	26	28.027.220.701	26.524.006.175
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		8.057.252.981	11.872.237.282
25	8. Chi phí bán hàng	27	92.696.110.527	99.848.784.120
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	22.285.708.975	24.973.400.392
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(49.366.921.199)	(47.694.052.425)
31	11. Thu nhập khác	29	3.619.502.737	4.275.745.823
32	12. Chi phí khác	30	707.889.531	1.687.545.079
40	13. Lợi nhuận khác		2.911.613.206	2.588.200.744
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		(46.455.307.993)	(45.105.851.681)
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	31	-	-
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	32	(1.034.494.013)	(10.148.772.321)
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		(45.420.813.980)	(34.957.079.360)


Đinh Hoàng Phát
Người lập
TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025


Phùng Thái Phương Trang
Kế toán trưởng


Nguyễn Quốc Dũng
Giám đốc



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024 VND	Năm 2023 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		591.424.255.794	568.888.800.912
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(492.360.207.598)	(381.588.408.531)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(57.004.450.273)	(54.348.082.766)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(8.055.372.728)	(12.001.314.334)
06	5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		14.648.232.237	16.561.443.544
07	6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(77.328.998.292)	(67.670.661.120)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(28.676.540.860)	69.841.777.705
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(95.000.000)	(687.866.560)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		213.454.545	4.727.273
23	3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(5.250.000.000)	-
27	4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		8.747.603.219	14.465.895.432
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		3.616.057.764	13.782.756.145
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		300.016.065.883	272.974.729.667
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(282.885.345.009)	(348.967.930.312)
35	3. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính		(449.151.408)	(565.763.856)
36	4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(6.892.809.685)	(11.740.415.285)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		9.788.759.781	(88.299.379.786)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(15.271.723.315)	(4.674.845.936)
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		17.527.415.971	21.620.808.928
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		202.516.435	581.452.979
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	2.458.209.091	17.527.415.971

Đình Hoàng Phát

Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2025

Phùng Thái Phương Trang

Kế toán trưởng

Nguyễn Quốc Dũng

Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày.... tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả thù lao, khen thưởng của HĐQT, BKS

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS như sau:

1. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024

Năm 2024, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không có hiệu quả (lỗ), căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty không thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Công ty chỉ thực hiện trả lương chuyên trách cho Phó chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025

Năm 2025 Hội đồng quản trị gồm 05 người, Ban kiểm soát gồm 03 người. Mức thù lao cho năm 2025 cho HĐQT và BKS đề nghị như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị:	5.000.000 đồng/tháng
Phó chủ tịch Hội đồng quản trị:	hưởng lương chuyên trách
Thành viên Hội đồng quản trị:	3.000.000 đồng/tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	hưởng lương chuyên trách
Thành viên Ban kiểm soát:	2.000.000 đồng/tháng

Ghi chú: Trường hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty không có hiệu quả (lỗ) thì sẽ không chi thù lao HĐQT và BKS.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến biểu quyết thông qua.
Chân thành cảm ơn Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Võ Anh Tùng

TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN
BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-BVTVSG-BKS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày.....tháng 04 năm 2025

V/v lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2025 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được UBCKNN và Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.
- Có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiền độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS)
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

3. Đề xuất của Ban kiểm soát

- Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các công ty kiểm toán đã nêu trên.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên theo đề xuất của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng !

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Trần Đình Vũ



PHIẾU BIỂU QUYẾT

Cổ đông:

Mã số cổ đông:

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện:

Sau khi nghiên cứu các tờ trình của HĐQT, tôi có ý kiến biểu quyết các vấn đề liên quan như sau:

Vấn đề 1: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của HĐQT

☐ Đồng ý

☐ Không đồng ý

☐ Không có ý kiến

Vấn đề 2: Thông qua kết quả SXKD năm 2024 và phương hướng năm 2025 của Ban điều hành

☐ Đồng ý

☐ Không đồng ý

☐ Không có ý kiến

Vấn đề 3: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 và phương hướng năm 2025 của BKS

☐ Đồng ý

☐ Không đồng ý

☐ Không có ý kiến

Vấn đề 4: Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2024; phân phối lợi nhuận 2024 và kế hoạch 2025

☐ Đồng ý

☐ Không đồng ý

☐ Không có ý kiến

Vấn đề 5: Thông qua thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025

☐ Đồng ý

☐ Không đồng ý

☐ Không có ý kiến

Vấn đề 6: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2025

☐ Đồng ý

☐ Không đồng ý

☐ Không có ý kiến

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2025

Cổ đông (ký tên)

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

*Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật Sài Gòn ngày 26/4/2025.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch phát triển năm 2025

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty như sau:

❖ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 (theo báo cáo hợp nhất):**

Đơn vị tính: VND

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	NĂM 2023	Năm 2024		Tỷ lệ	
				KH 2024	TH2024	% TH/KH	% 2024/2023
1	Giá trị sản xuất	1.000 đ	410,820,042	492,367,231	367,002,698	74.54%	89.33%
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	4,529	5,428	4,633	85.35%	102.30%
3	Tổng doanh thu	1.000đ	1,065,544,361	1,206,185,000	880,120,197	72.97%	82.60%
	<i>Doanh thu thuần SXKD</i>	<i>1.000 đ</i>	<i>1,048,010,681</i>	<i>1,197,800,000</i>	<i>863,686,431</i>	<i>72.11%</i>	<i>82.41%</i>
	<i>Doanh thu tài chính</i>	<i>1.000 đ</i>	<i>12,499,867</i>	<i>5,151,000</i>	<i>11,350,040</i>	<i>220.35%</i>	<i>90.80%</i>
	<i>Thu nhập khác</i>	<i>1.000 đ</i>	<i>5,033,813</i>	<i>3,234,000</i>	<i>5,083,726</i>	<i>157.20%</i>	<i>100.99%</i>
4	Tổng chi phí	1.000 đ	1,104,047,592	1,175,400,000	926,081,649	78.79%	83.88%
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	-38,503,231	22,400,000	-45,942,452		
6	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	-33,135,047	21,920,000	-48,188,127		
7	Vốn điều lệ	1.000 đ	105,300,000	105,300,000	105,300,000	100.00%	100.00%
8	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	-31%	21%	-45%		

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (theo báo cáo hợp nhất):

Đơn vị tính: VND

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2024	Kế hoạch 2025	KH2025 /TH2024
1	Giá trị sản xuất	1.000 đ	367,002,698	405,000,000	110.35%
2	Sản lượng	Tấn	4,633	5,400	116.56%
3	Doanh thu thuần SXKD	1.000 đ	863,686,431	936,807,495	108.47%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	-45,942,453	10,000,000	
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	-48,188,127	8,000,000	
	Lợi nhuận sau thuế Cty mẹ		-48,499,527	7,900,000	
6	Tỷ suất LNST/Vốn góp CSH	%		7.6%	
7	Nộp ngân sách	1.000 đ	23,631,759	25,000,000	105.79%

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (theo báo cáo riêng):

Đơn vị tính: VND

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2024	Kế hoạch 2025	KH2025 /TH2024
1	Giá trị sản xuất	1.000 đ	367,002,698	405,000,000	110.35%
2	Sản lượng	Tấn	4,633	5,400	116.56%
3	Doanh thu thuần SXKD	1.000 đ	487,289,435	504,935,337	103.62%
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	-46,455,308	8,600,000	
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	-45,420,814	6,880,000	
6	Tỷ suất LNST/Vốn góp CSH	%		6.53%	
7	Nộp ngân sách	1.000 đ	16,200,000	16,000,000	98.77%

Điều 2. Thông qua nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát:

Đại hội thống nhất thông qua báo cáo Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, Phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

❖ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

– Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại báo cáo kiểm toán độc lập số 240325.004/BCTC.HCM ký ngày 24/3/2025.

– Thông qua báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại báo cáo kiểm toán độc lập số 240325.003/BCTC.HCM ký ngày 24/3/2025.

Trường hợp có phát sinh nội dung làm ảnh hưởng đến BCTC thì giao cho HĐQT xem xét chỉ đạo điều chỉnh theo quy định

❖ Phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

– Phân phối lợi nhuận năm 2024: (Theo số liệu BCTC riêng)

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối từ năm 2023 trở về trước còn lại	-13,110,964,187	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	-45,420,813,980	
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	0	
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	0	
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối cuối năm 2024 (1) + (2) – (3) – (4)	-58,531,778,167	
6	Chi trả cổ tức	0	Không chia cổ tức
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	-58,531,778,167	

– Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế	6.880.000.000	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	0	<i>Không trích</i>
3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	0	<i>Không trích</i>
4	Chi trả cổ tức	0	Không chia cổ tức
5	Lợi nhuận còn lại bù lỗ năm 2024	6.880.000.000	

Điều 4. Thông qua thù lao, khen thưởng HĐQT, BKS năm 2024 và kế hoạch thù lao, khen thưởng năm 2025

❖ Chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024:

Năm 2024, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không có hiệu quả (lỗ), căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty không thực hiện chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Công ty chỉ thực hiện trả lương chuyên trách cho Phó chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát.

❖ Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025:

Năm 2025 Hội đồng quản trị gồm 05 người, Ban Kiểm soát gồm 03 người. Mức thù lao năm 2025 cho HĐQT và BKS đề nghị như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị :5.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị: hưởng lương chuyên trách
- Thành viên Hội đồng quản trị :3.000.000 đồng/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát: hưởng lương chuyên trách
- Thành viên Ban kiểm soát :2.000.000 đồng/tháng

Ghi chú: Trường hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty không có hiệu quả (lỗ) thì sẽ không chi thù lao HĐQT và BKS

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025:

❖ Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán theo tờ trình của Ban Kiểm soát.

❖ Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Điều 6. Thông qua.

Điều 7. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 25/4/2025

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm công bố Nghị quyết trên website Công ty (www.spchcmc.com.vn) theo đúng quy định của Pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện Nghị Quyết này

Đại hội thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành chịu trách nhiệm phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện và kiểm tra giám sát quá trình thực hiện theo Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- TCT Nông nghiệp Sài Gòn "để báo cáo";
- Sở GD chứng khoán Hà Nội;
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Trưởng Phòng ban đơn vị;
- Lưu NSHC, VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Võ Anh Tùng



SINCE 1989

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT SÀI GÒN

SAIGON PLANT PROTECTION JOINT STOCK COMPANY

Khu phố 1, Đường Nguyễn Văn Quỳ,
Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. HCM.

ĐT: (+84.28) 3873 3295 - 3873 1149 - Fax: (+84.28) 3873 3003
